



**HỌC HỎI
LỜI CHÚA**

**CHÚA NHẬT II
MÙA PHỤC SINH
NĂM C**

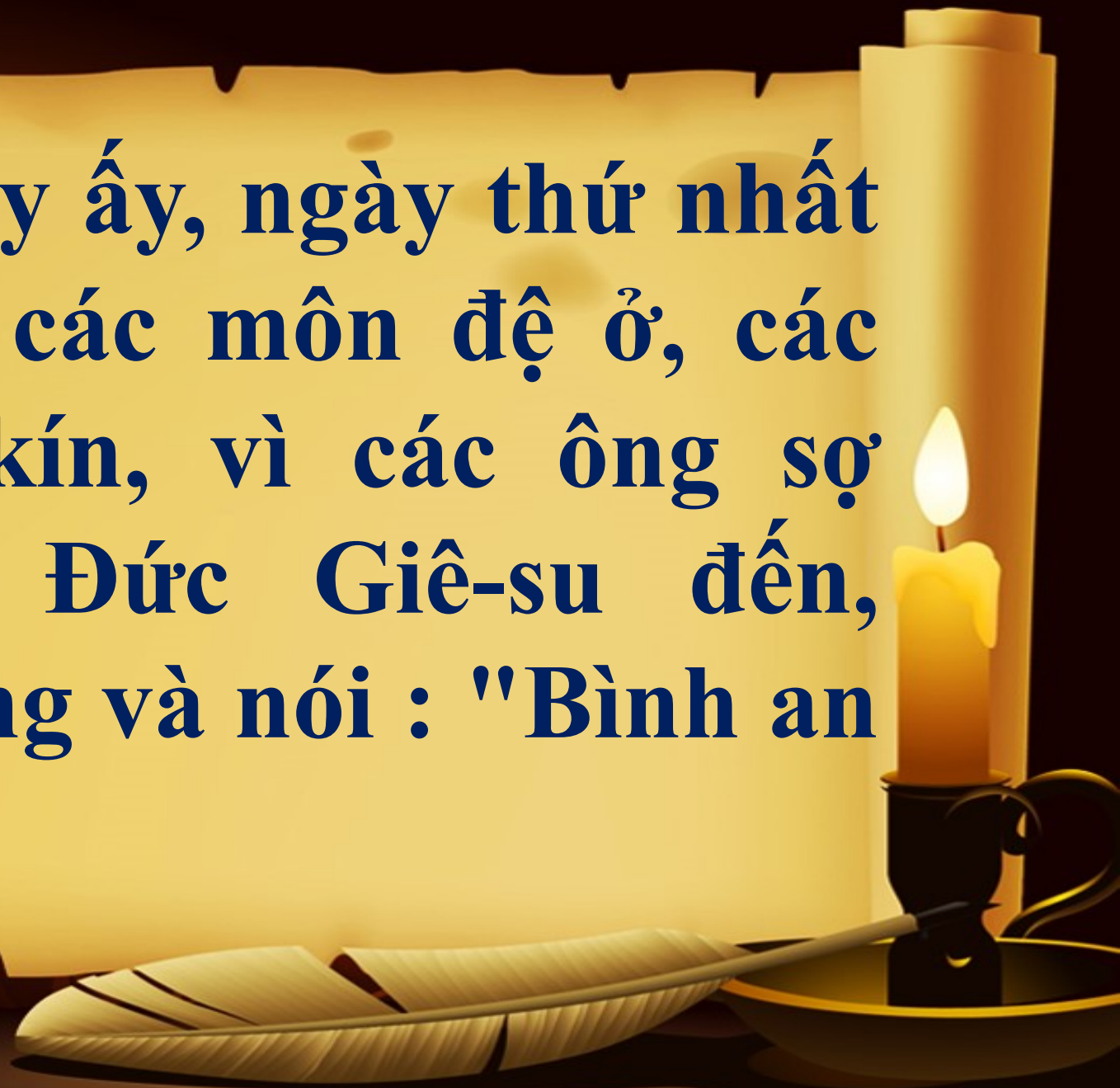


**CẦU NGUYỆN
DẪN NHẬP**



Đọc Bản Văn Kinh Thánh lần 1 :
Chủ sự đọc và giải thích : đọc để hiểu

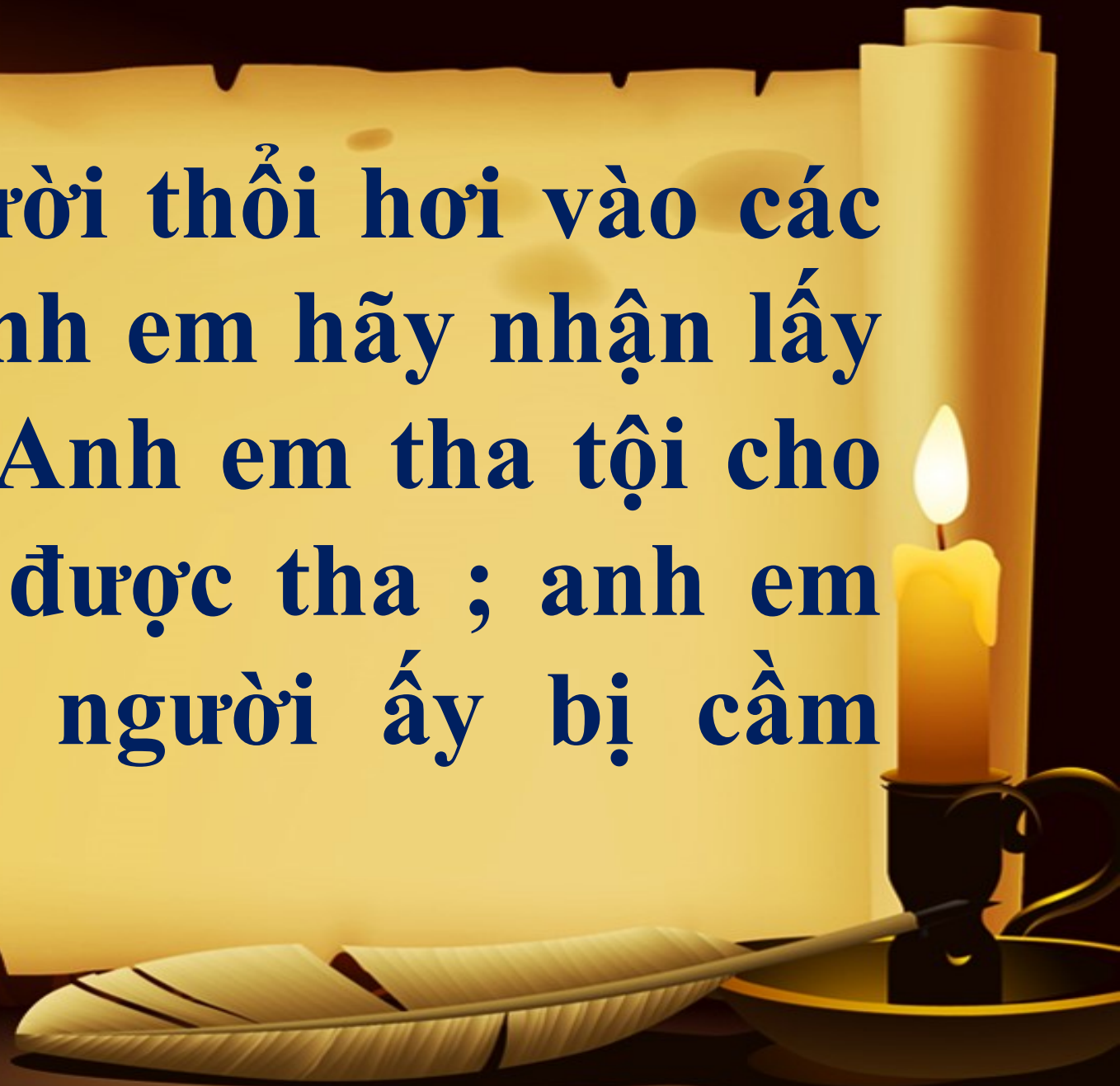
19 Vào chiều ngày ấy, ngày thứ nhất trong tuần, nơi các môn đệ ở, các cửa đều đóng kín, vì các ông sợ người Do-thái. Đức Giê-su đến, đứng giữa các ông và nói : "Bình an cho anh em !"



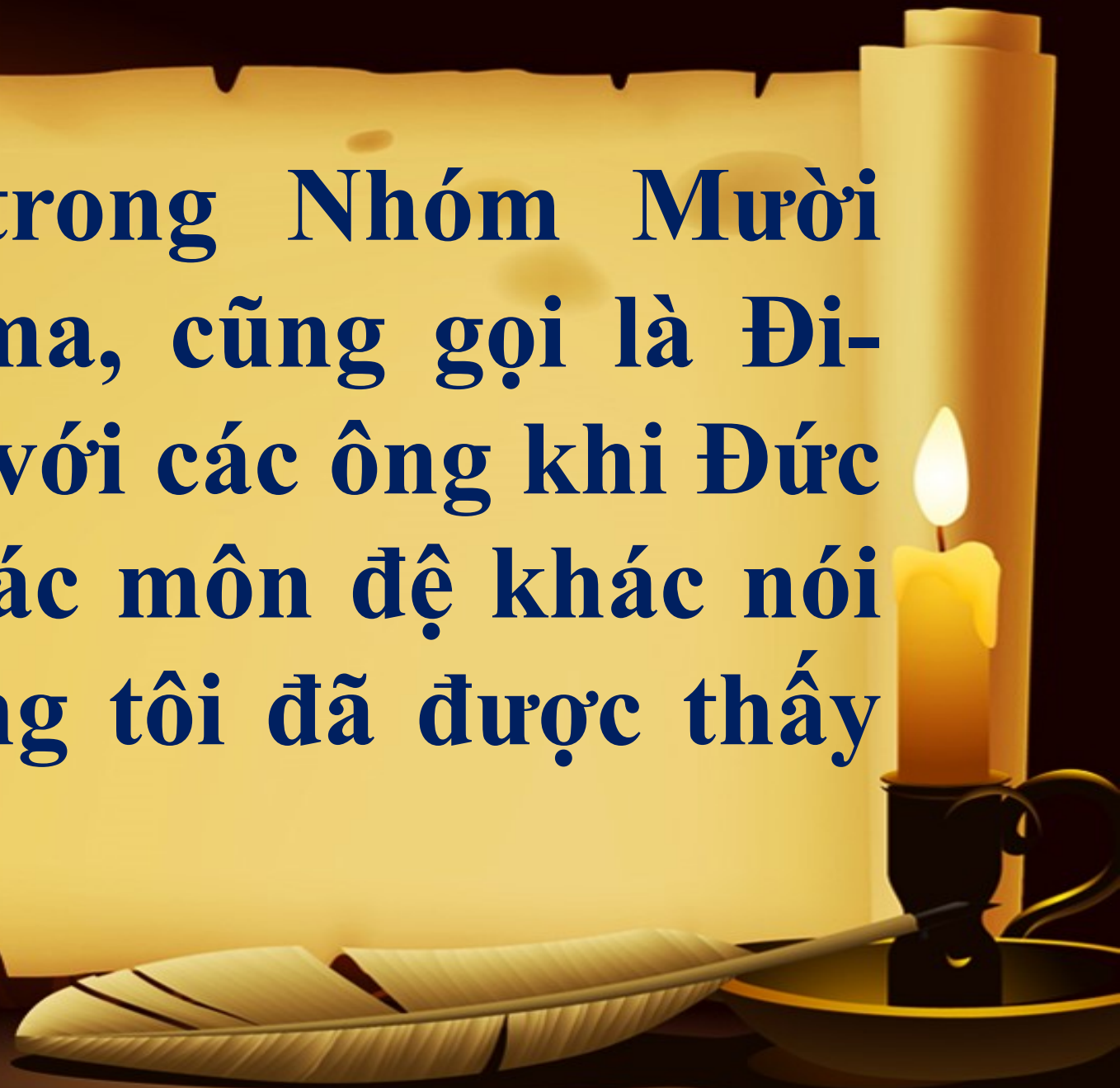
20 Nói xong, Người cho các ông xem tay và cạnh sườn. Các môn đệ vui mừng vì được thấy Chúa. **21** Người lại nói với các ông : "Bình an cho anh em ! Như Chúa Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em."



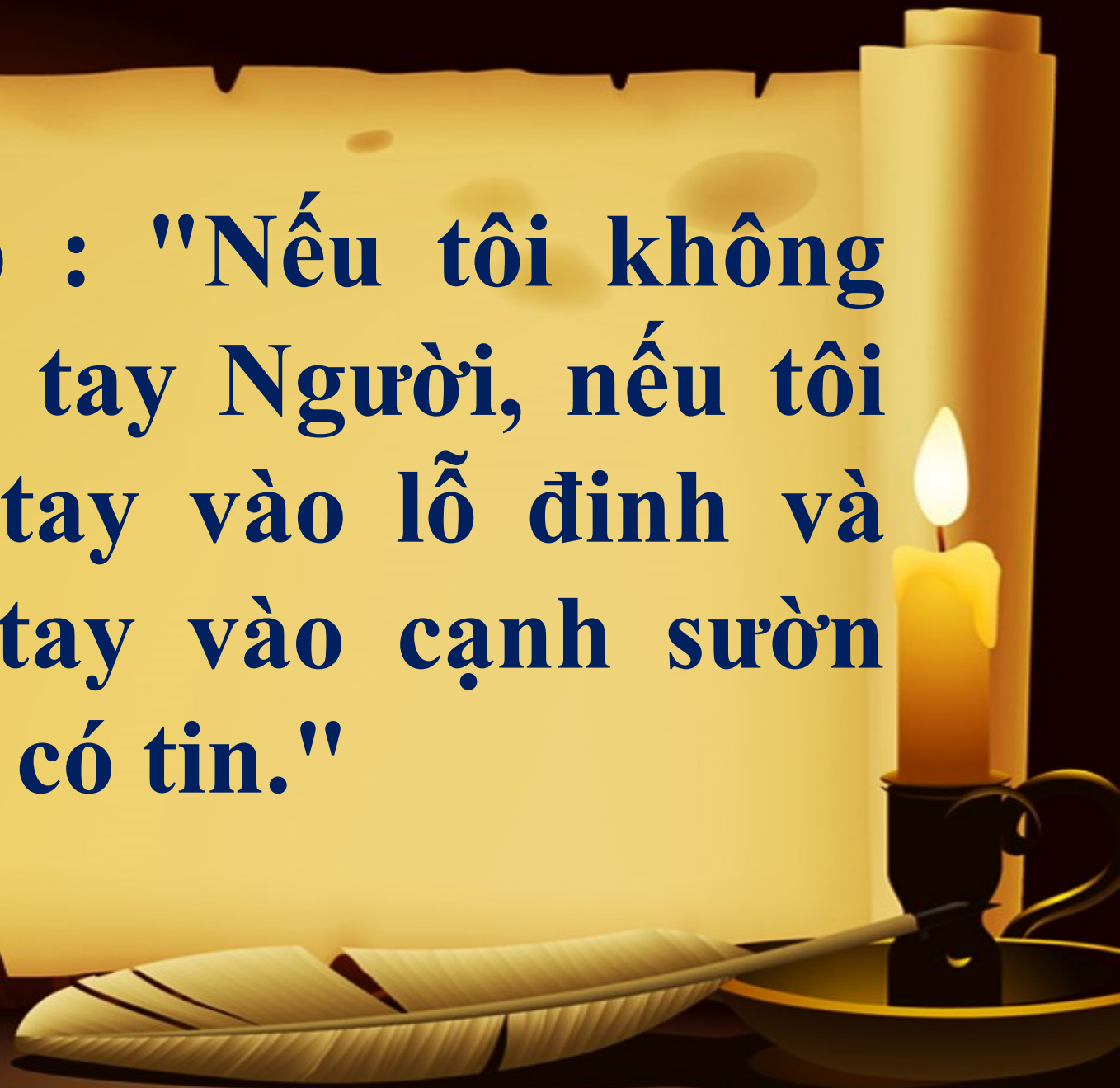
22 Nói xong, Người thổi hơi vào các ông và bảo : "Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần. **23** Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha ; anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ."



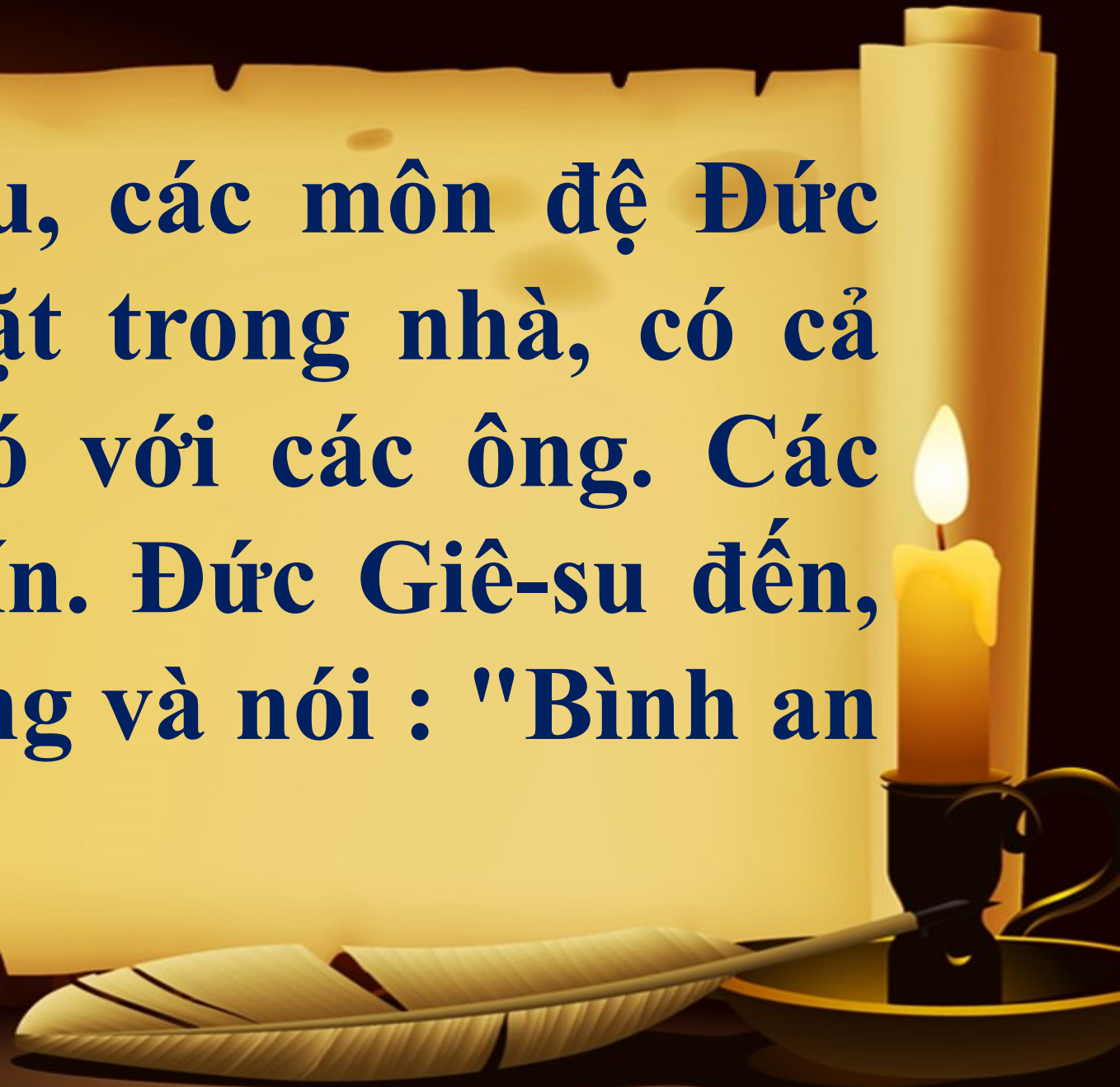
24 Một người trong Nhóm Mười Hai, tên là Tô-ma, cũng gọi là Đi-đy-mô, không ở với các ông khi Đức Giê-su đến. **25** Các môn đệ khác nói với ông : "Chúng tôi đã được thấy Chúa !"



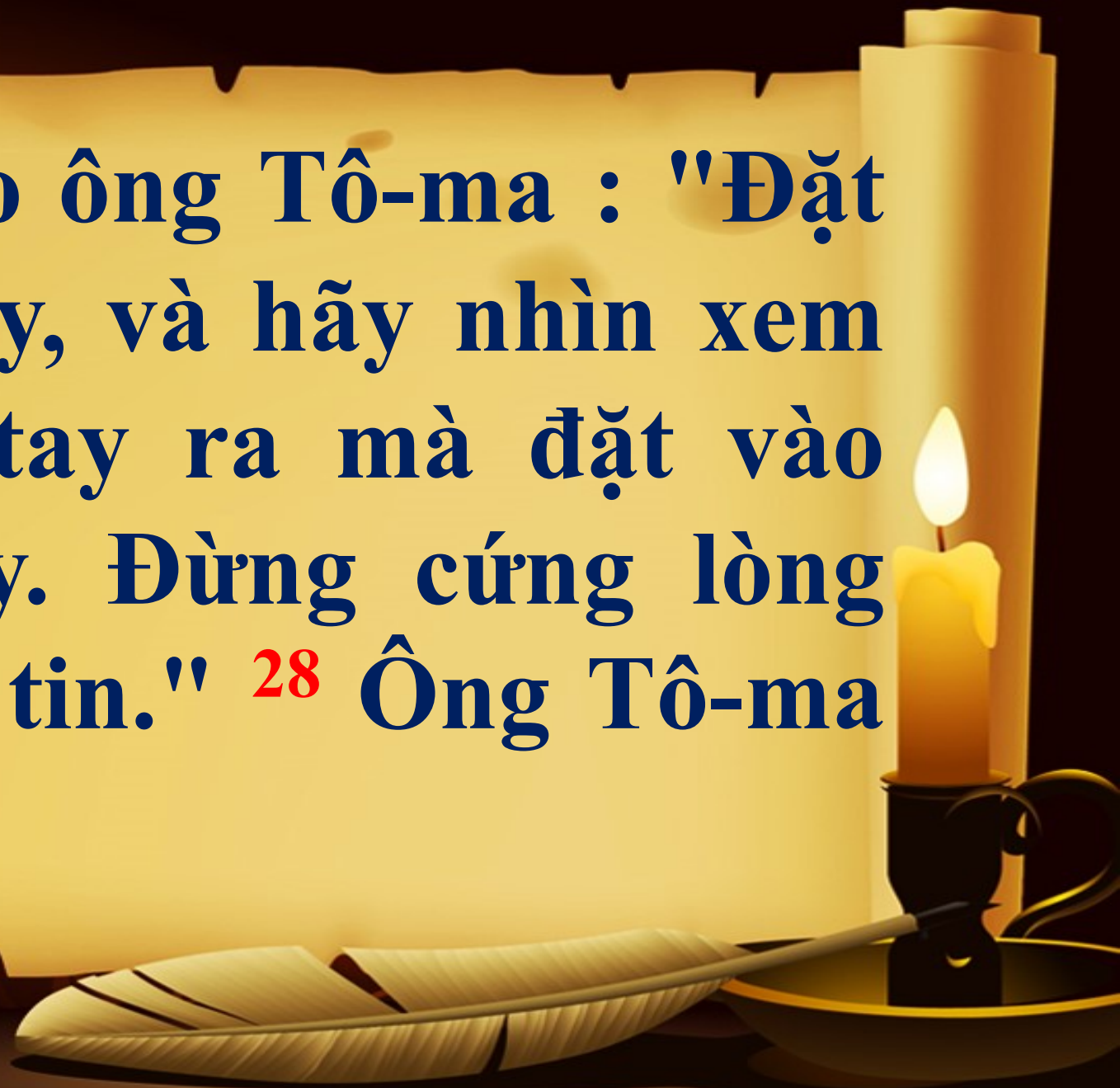
**Ông Tô-ma đáp : "Nếu tôi không
thấy dấu đinh ở tay Người, nếu tôi
không xỏ ngón tay vào lỗ đinh và
không đặt bàn tay vào cạnh sườn
Người, tôi chẳng có tin."**



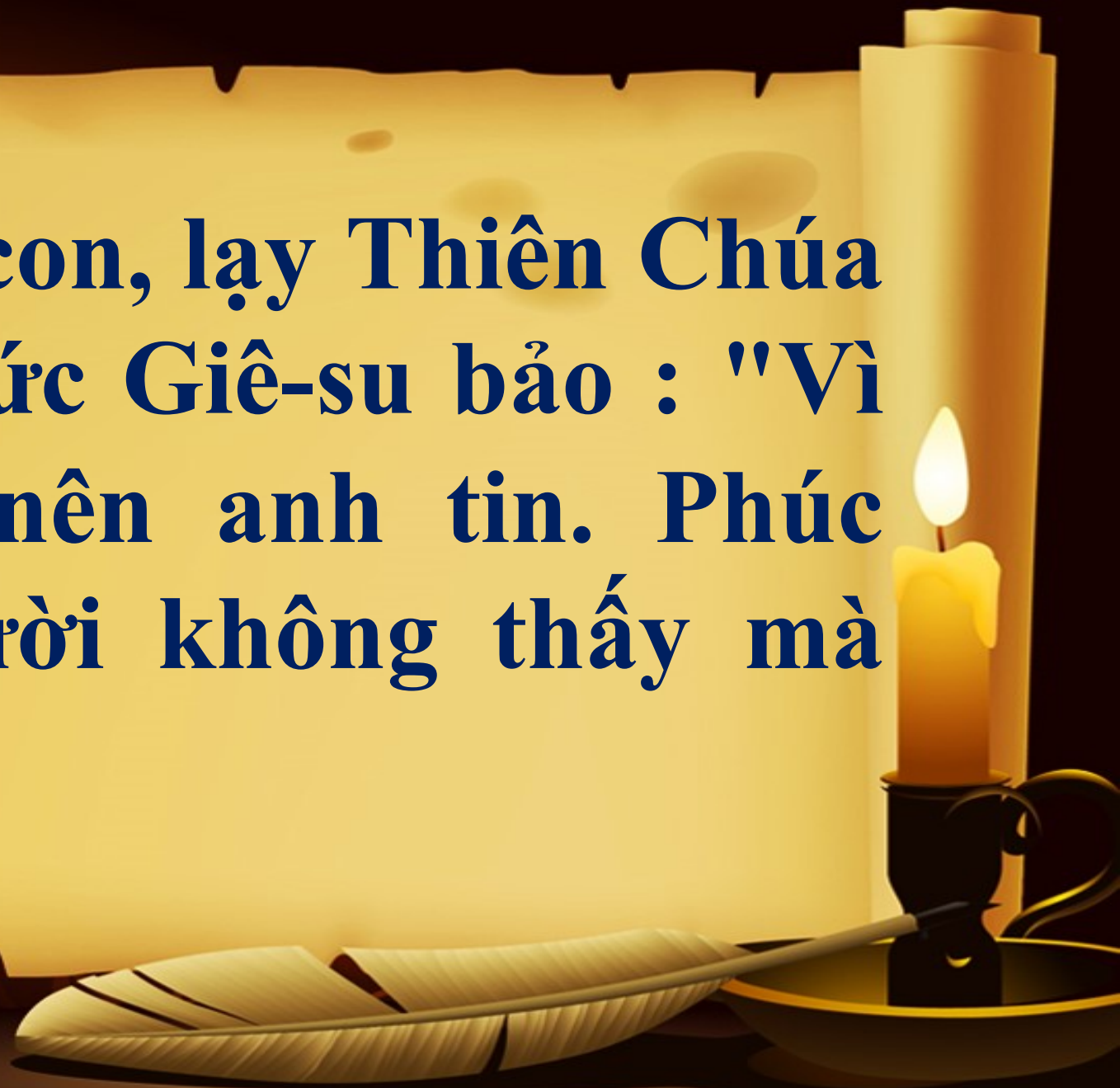
26 Tám ngày sau, các môn đệ Đức Giê-su lại có mặt trong nhà, có cả ông Tô-ma ở đó với các ông. Các cửa đều đóng kín. Đức Giê-su đến, đứng giữa các ông và nói : "Bình an cho anh em."



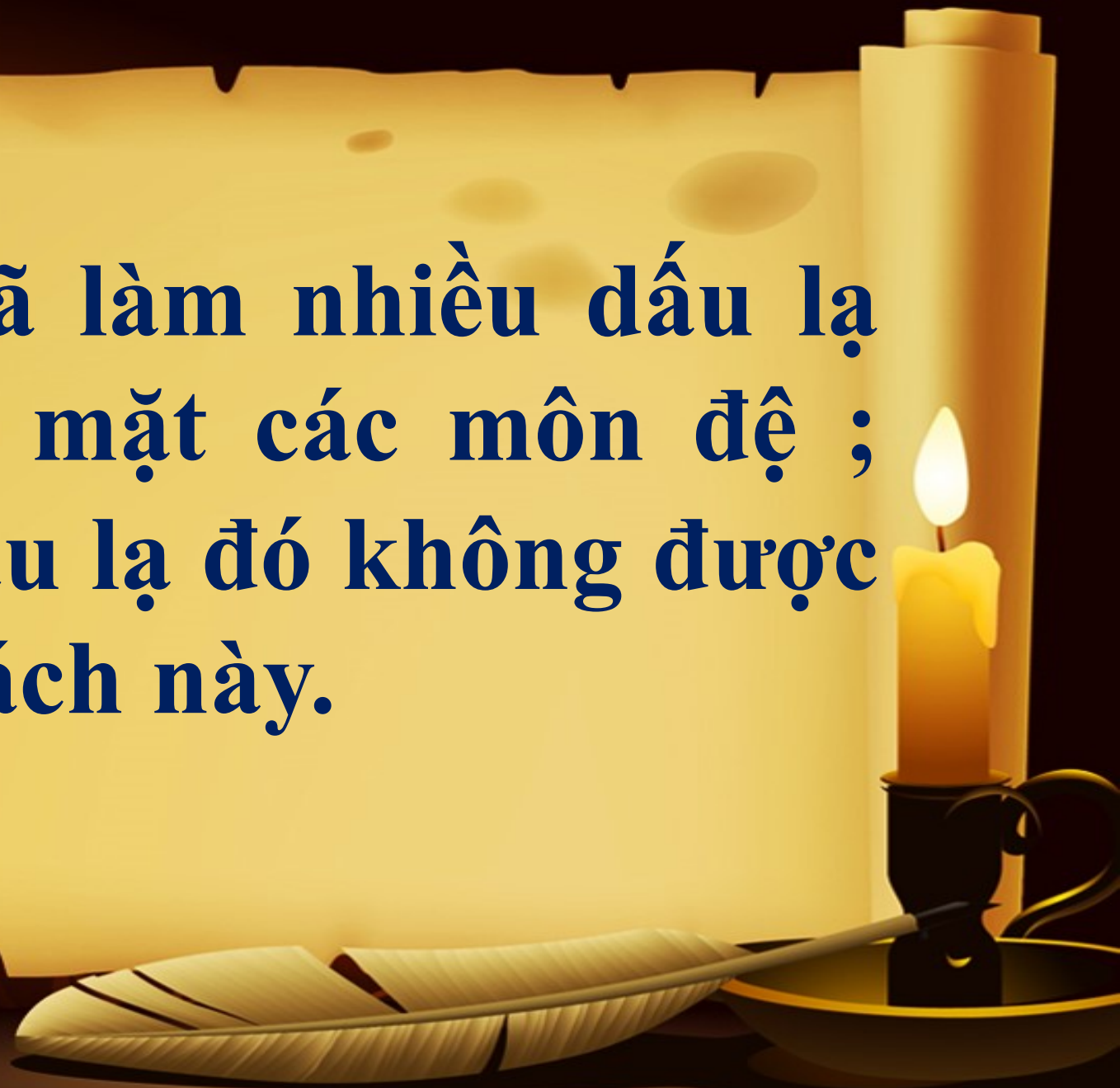
27 Rồi Người bảo ông Tô-ma : "Đặt ngón tay vào đây, và hãy nhìn xem tay Thầy. Đưa tay ra mà đặt vào cạnh sườn Thầy. Đừng cứng lòng nữa, nhưng hãy tin." **28** Ông Tô-ma thưa Người :



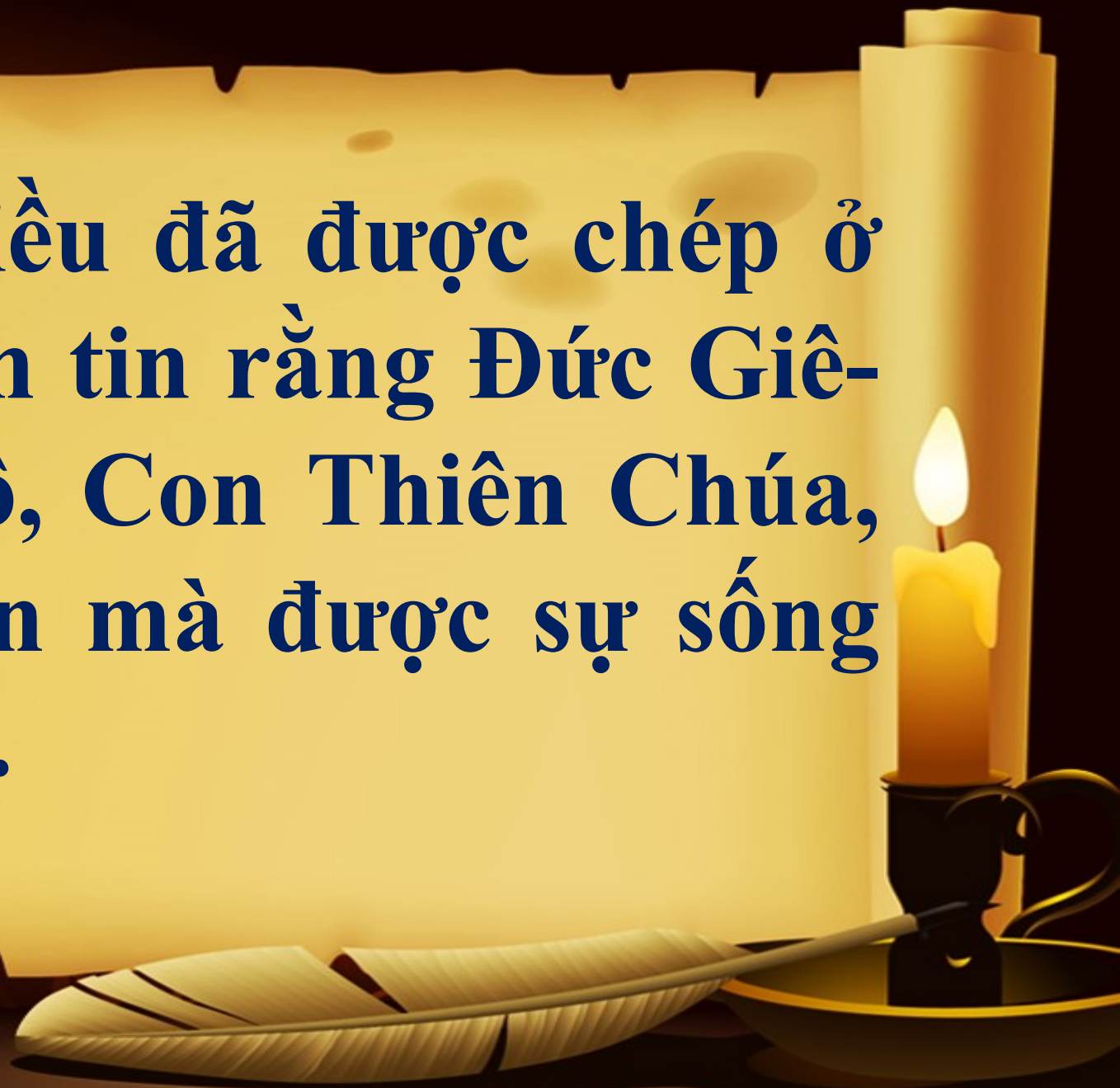
"Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con ! " ²⁹ Đức Giê-su bảo : "Vì đã thấy Thầy, nên anh tin. Phúc thay những người không thấy mà tin !"



30 Đức Giê-su đã làm nhiều dấu lạ khác nữa trước mặt các môn đệ ; nhưng những dấu lạ đó không được ghi chép trong sách này.

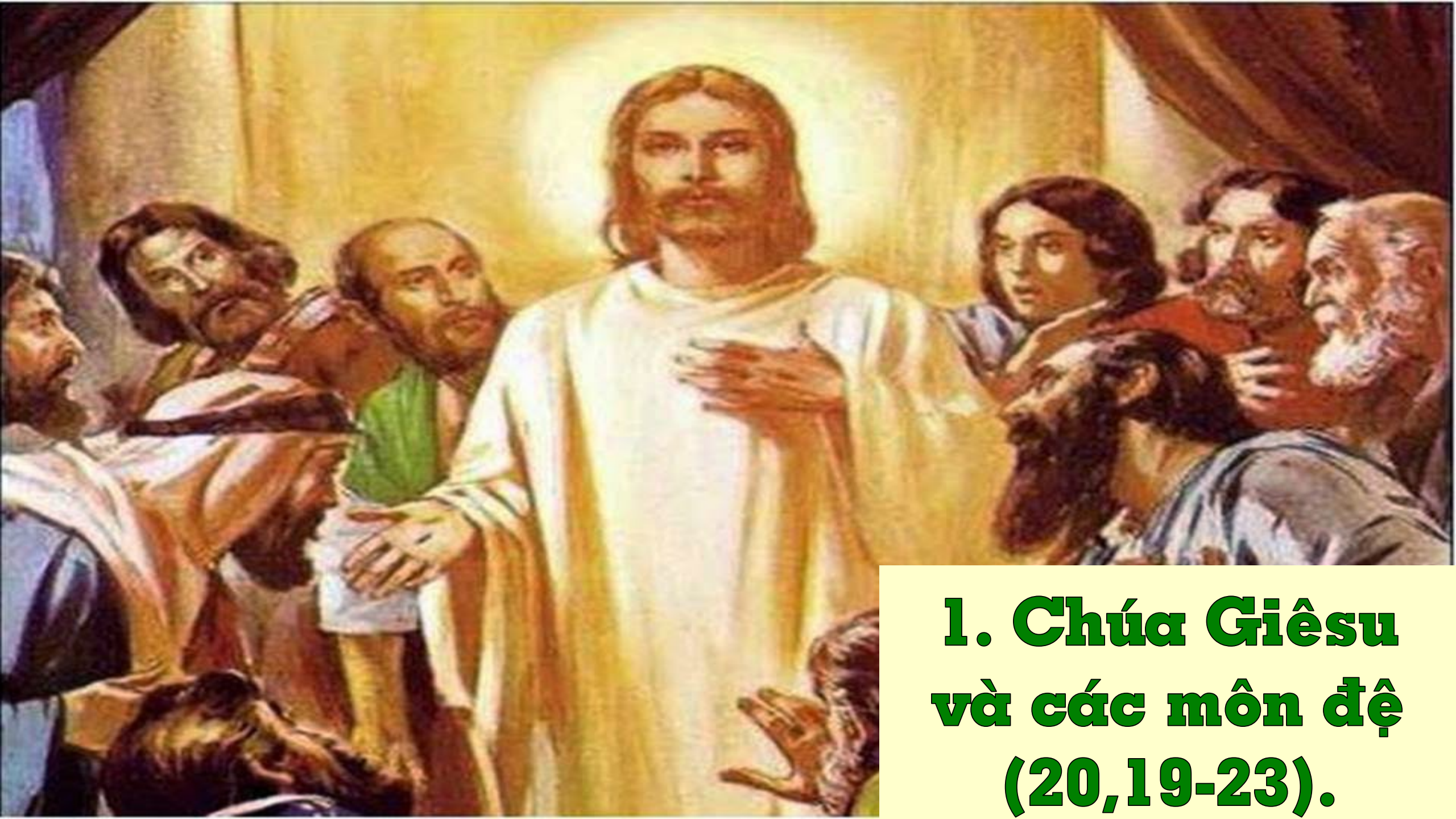


31 Còn những điều đã được chép ở đây là để anh em tin rằng Đức Giê-su là Đấng Ki-tô, Con Thiên Chúa, và để anh em tin mà được sự sống nhờ danh Người.



A cinematic still from a film depicting Jesus, with long brown hair and a beard, wearing a white robe, standing in the center of a group of people. He is reaching out with his right hand to bless a man on the right. The group consists of several men and women in traditional Middle Eastern attire, gathered in a dimly lit room with stone walls. The lighting is dramatic, with strong highlights on Jesus and the people he is interacting with, and deep shadows elsewhere. The overall mood is solemn and sacred.

GIẢI THÍCH



**1. Chúa Giêsu
và các môn đệ
(20,19-23).**

α. Bồi cảnh (20,19α).

Thời gian :

**"chiều ngày ấy", nghĩa là
chiều ngày thứ nhất trong
tuần, chiều ngày Chúa nhật.**



- Hoàn cảnh : Maria Mácđala đã nói với các môn đệ về Chúa Giêsu Phục Sinh nhưng các ông không tin.



Hoặc Gioan đã tin nhưng chưa đủ thuyết phục các môn đệ khác tin vào lời của ông. Vì thế, các ông vẫn còn sống trong sợ hãi.

**b. Chúa
Giêsu hiện ra
(20,19b-23).**



**Chúa Giêsu hiện ra và làm
cho các ông những điều sau :**



Thứ nhất, cho xem tay và cạnh sườn : Đây là bằng chứng rõ ràng Ngài chính là Đấng chịu đóng đinh nay sống lại.



Thứ hai, ban bình an : Các môn đệ đang sống trong lo âu, sợ hãi, nên điều cần thiết nhất cho các ông chính là bình an.

**Thứ ba, ban Chúa
Thánh Thần : Chúa
Giêsu thổi hơi và
nói : "Anh em hãy
nhận lấy Thánh
Thần" (20,22).**





Chúa Giêsu phục sinh cũng ban Thần Khí Sự sống cho các môn đệ để các ông tiếp tục sứ mệnh của Ngài là rao truyền và thông ban Tin mừng sự sống.



Thứ tư, sai đi :

- Nguồn gốc việc sai đi : Bắt nguồn từ Thiên Chúa : "Như Chúa Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em" (20,21).



- Sứ mệnh ban ơn tha tội :

**Sứ mệnh của Chúa Giêsu khi đến trần gian
là nhằm xoá bỏ tội lỗi, ban ơn tha tội.**

c. Phản ứng của các môn đệ (20,20).

**Các ông vui mừng vì "được xem thấy Chúa".
Đúng như Chúa Giêsu đã nói : "Bây giờ anh
em lo buồn, nhưng Thầy sẽ gặp lại anh em,
lòng anh em sẽ vui mừng và niềm vui của anh
em, không ai lấy được" (16,22)**

2. Các môn đệ và Tôma (20,24-25).

α. Các môn đệ (20,24-25α).

**Khi Chúa Giêsu hiện ra với các môn đệ, Tôma
vắng mặt,**

b. Phản ứng của Tôma (20,25b).

**Tôma nhất quyết
không tin Lời các
ôn đệ nếu như ông
không được kiểm
chứng bằng mắt
thấy, tay chạm
được**





Tôma tiêu biểu cho những người tin có điều kiện, chỉ tin những gì được kiểm chứng. Qua các môn đệ, Chúa muốn Tôma tin qua lời chứng của cộng đoàn, nhưng ông muốn tin bằng kiểm chứng.

3. Chúa Giêsu và Tôma (20,26-29).



α. Thời gian.

"Tám ngày sau", nghĩa là tám ngày sau sự kiện Chúa Giêsu hiện ra cho các môn đệ.

b. Hoàn cảnh.



Các môn đệ vẫn tụ họp với nhau, nhưng lần này có Tôma hiện diện với họ.



c. Chúa Giêsu hiện ra (20,26b-27).

**Chúa Giêsu hiện ra và hướng
về Tôma cách đặc biệt :**

- Đáp ứng những đòi hỏi của Tôma :
Bảo Tôma hãy xem tay của Ngài, đặt bàn
tay vào cạnh sườn Ngài. Ngài đáp ứng tất
cả những gì mà Tôma đòi hỏi trước kia để
ông tin rằng Chúa phục sinh.



- Quở trách Tôma (20,27b) : "Đừng cứng lòng, nhưng hãy tin" nhất là tin vào lời của các chứng nhân.



- Phản ứng của Tôma

(20,28): ông tuyên xưng cách mạnh mẽ :



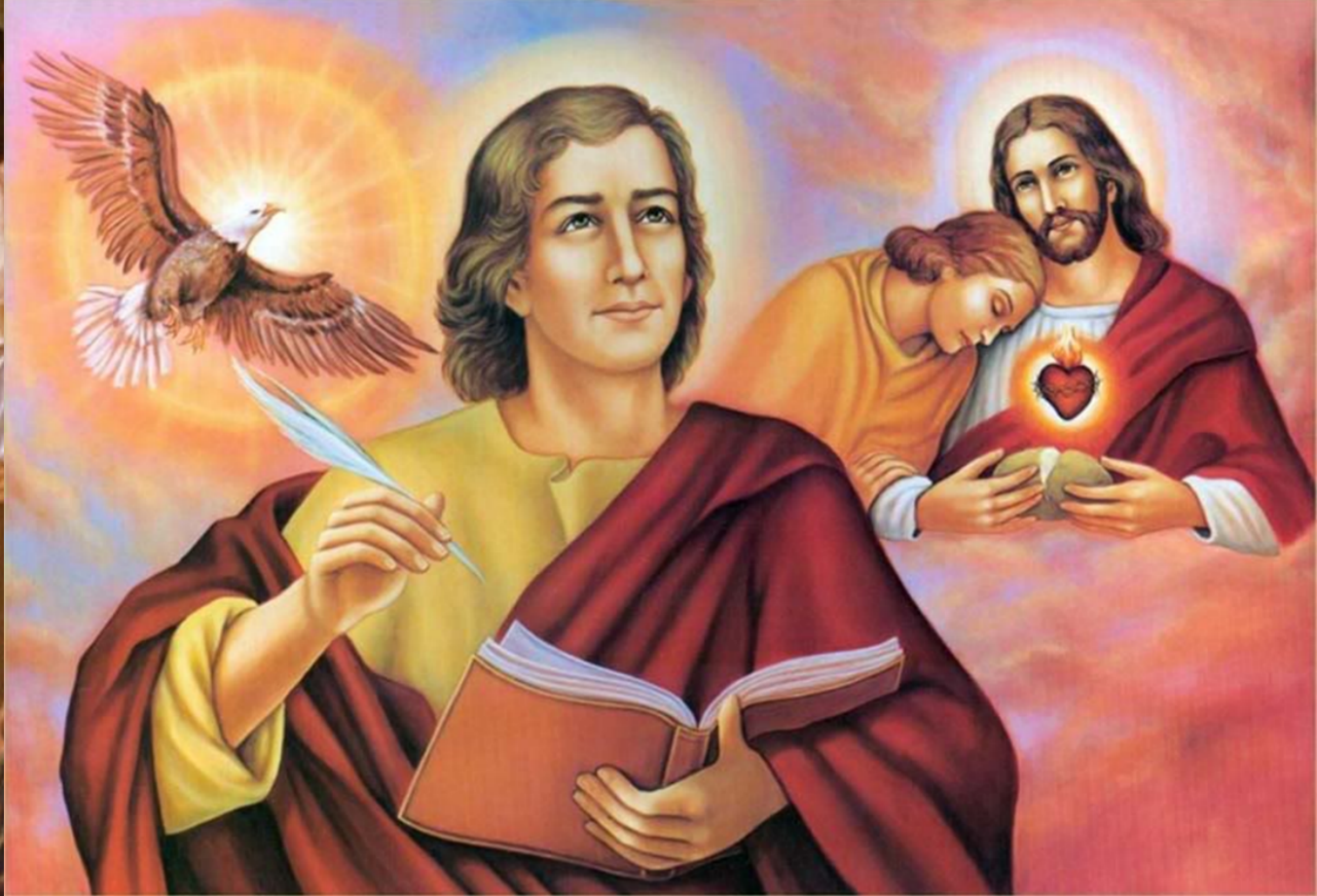
"Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con". Với ông, Giêsu bây giờ không chỉ là Thầy mà còn là Thiên Chúa của ông.

**- Phúc cho người không thấy mà tin
(20,29) : Chúa Giêsu quả quyết rằng
những người không thấy mà tin thì thật
là có phúc. Đó là những người không
đòi những bằng chứng mà tin vào Chúa
qua lời rao giảng của các môn đệ.**



IV. Kết luận (20,30-31).

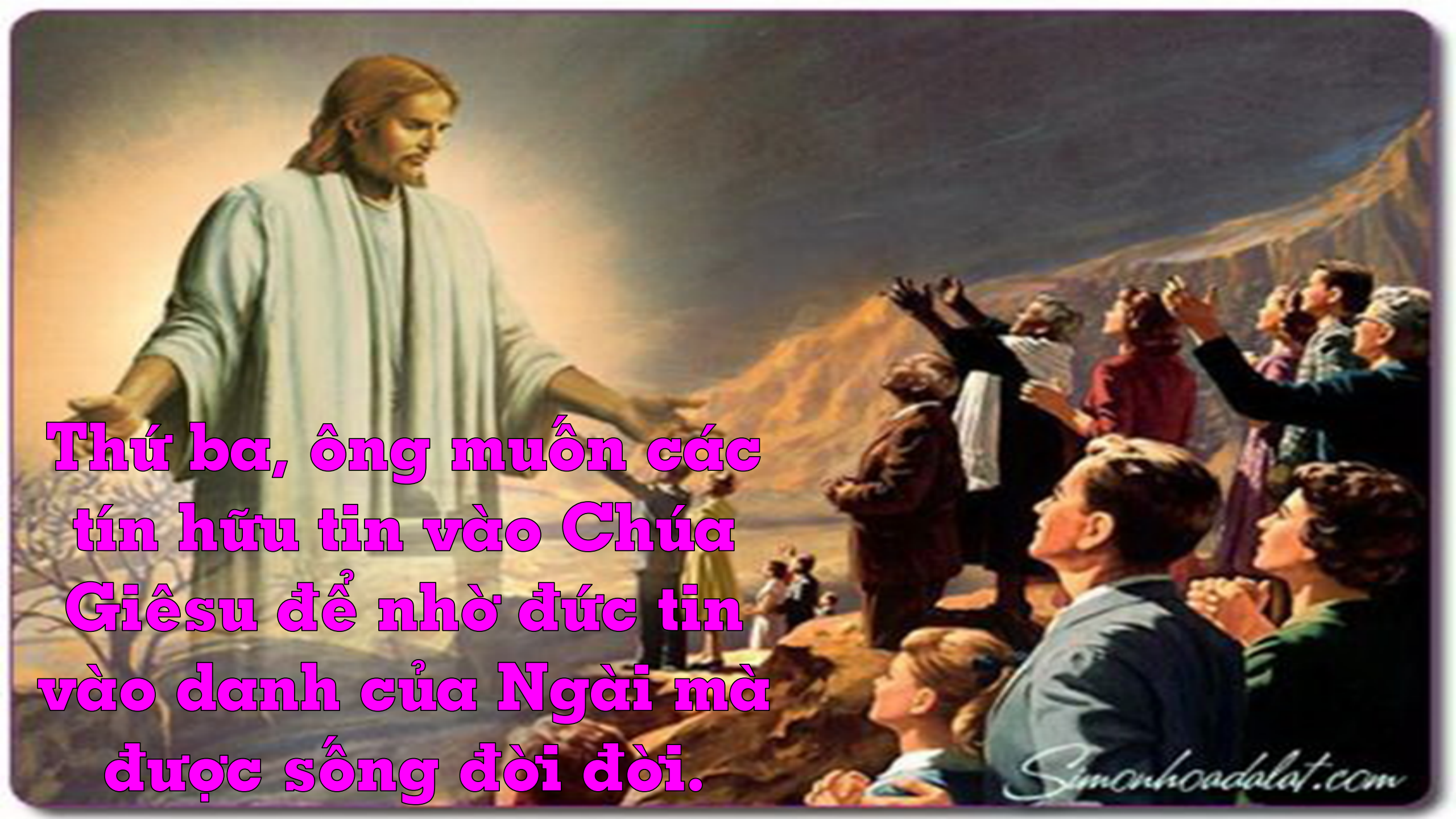
**Qua những câu này,
Gioan muốn nói rõ
với chúng ta những
điều sau đây :**



Thứ nhất, ông chỉ ghi lại một số dấu lạ mà Chúa Giêsu đã làm, còn rất nhiều dấu lạ khác ông không ghi lại.



Thứ hai, ông ghi lại những dấu lạ cũng như những lời dạy của Chúa Giêsu cốt để cho các tín hữu biết rằng "Chúa Giêsu là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa".

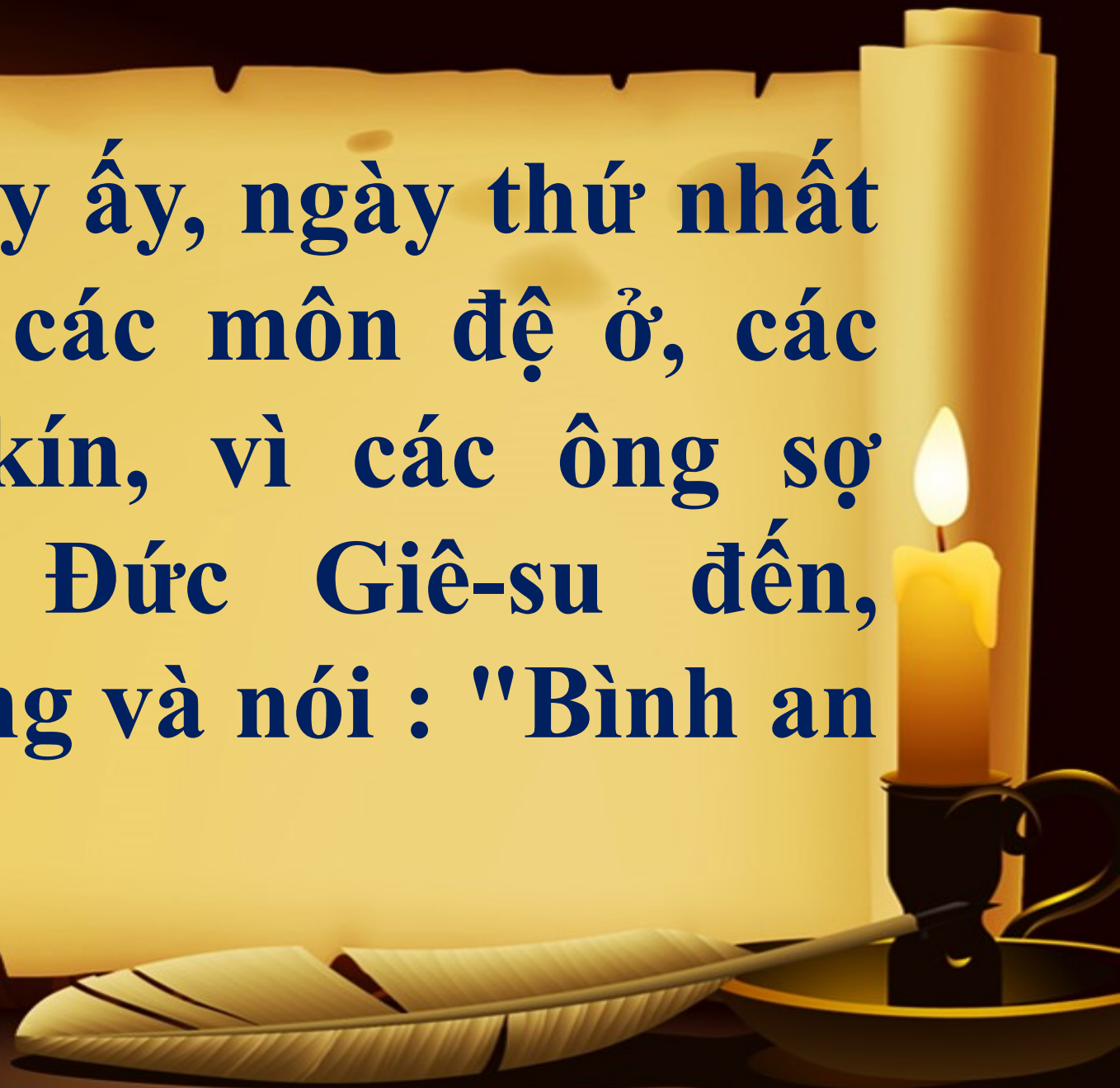


**Thứ ba, ông muốn các
tín hữu tin vào Chúa
Giêsu để nhờ đức tin
vào danh của Ngài mà
được sống đời đời.**



Đọc Bản Văn Kinh Thánh lần 2 : Mọi người cùng đọc :
đọc để ghi nhớ. *(từ hoặc câu mình được đánh động)*

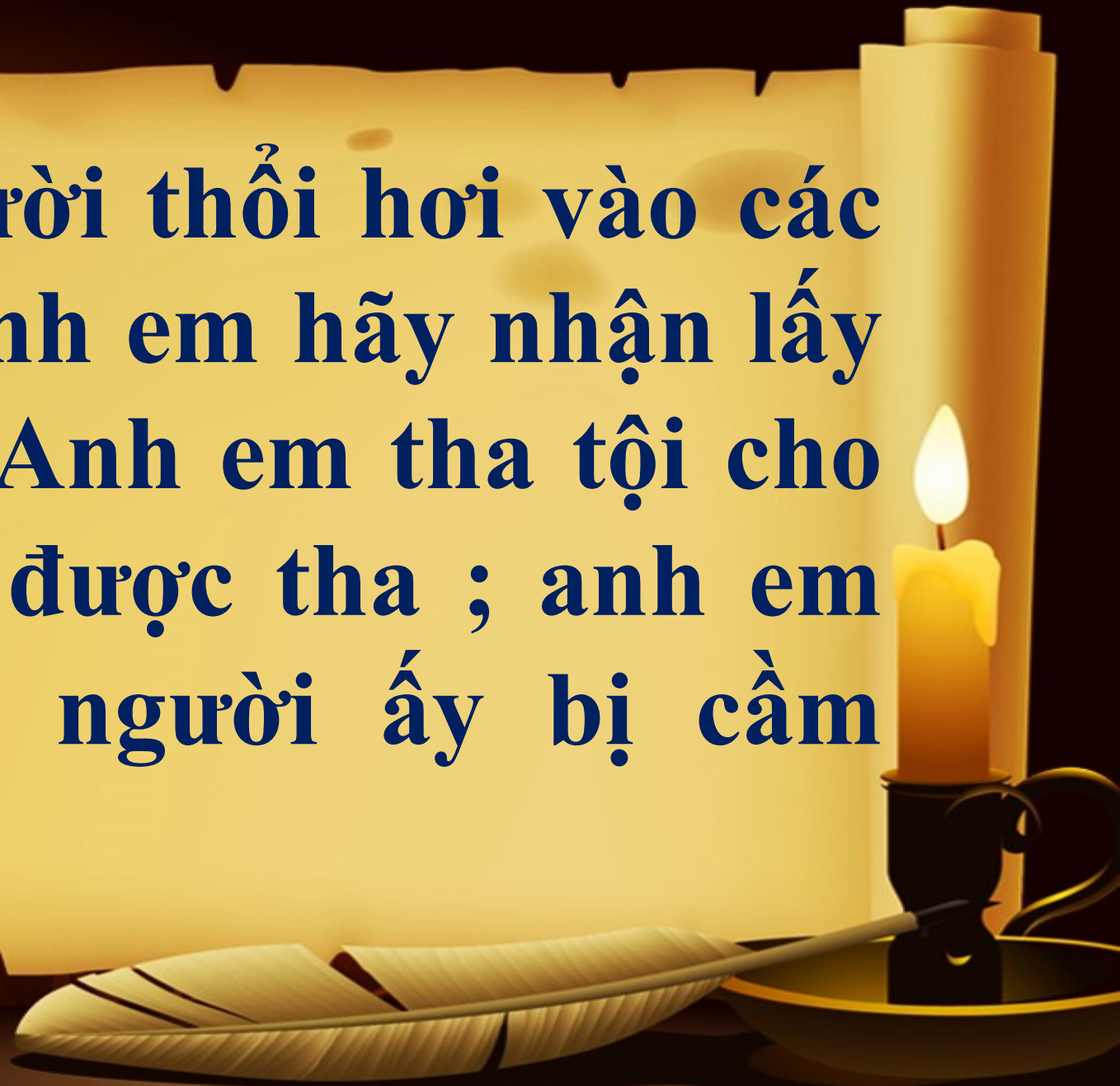
19 Vào chiều ngày ấy, ngày thứ nhất trong tuần, nơi các môn đệ ở, các cửa đều đóng kín, vì các ông sợ người Do-thái. Đức Giê-su đến, đứng giữa các ông và nói : "Bình an cho anh em !"



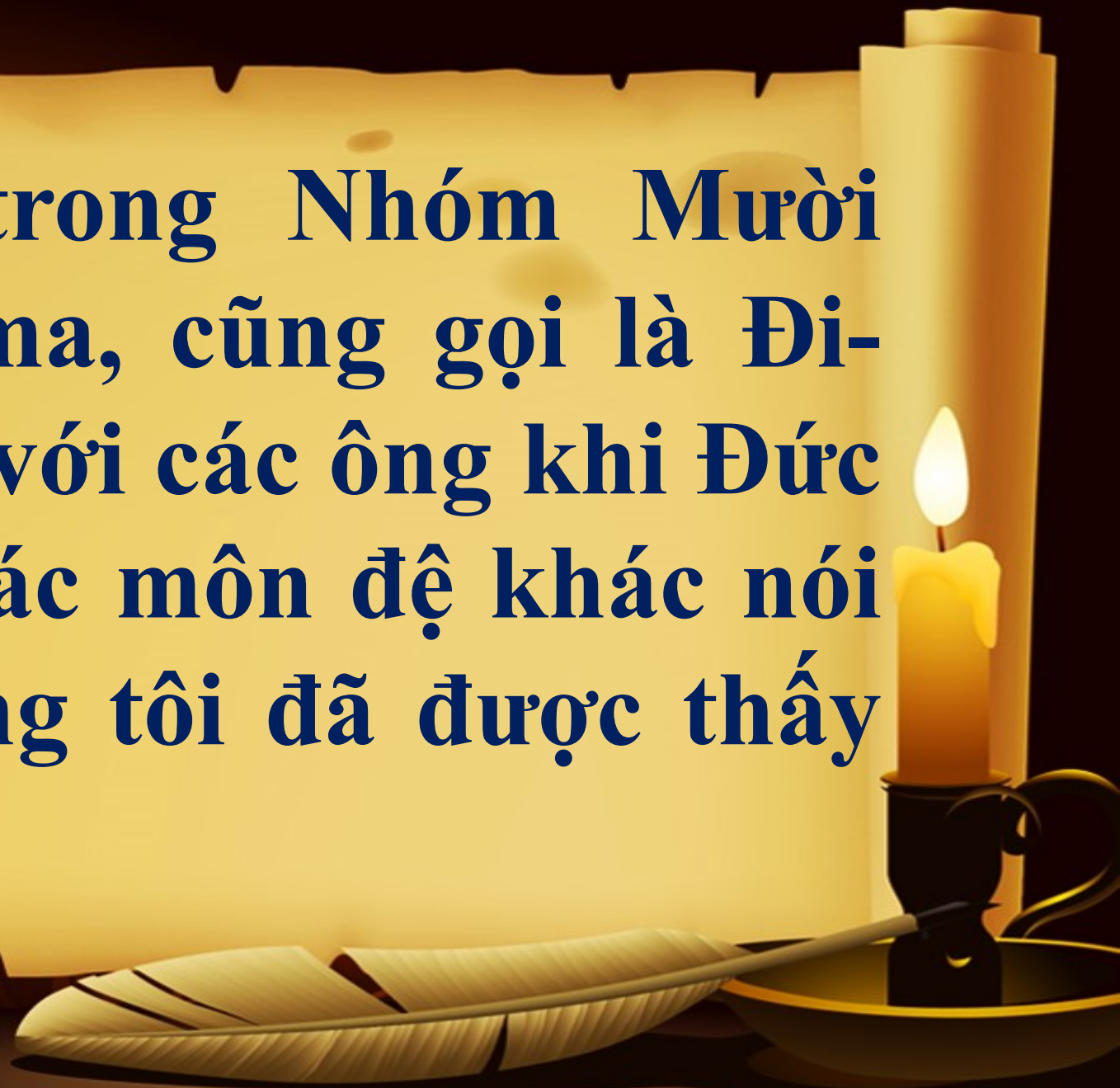
20 Nói xong, Người cho các ông xem tay và cạnh sườn. Các môn đệ vui mừng vì được thấy Chúa. **21** Người lại nói với các ông : "Bình an cho anh em ! Như Chúa Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em."



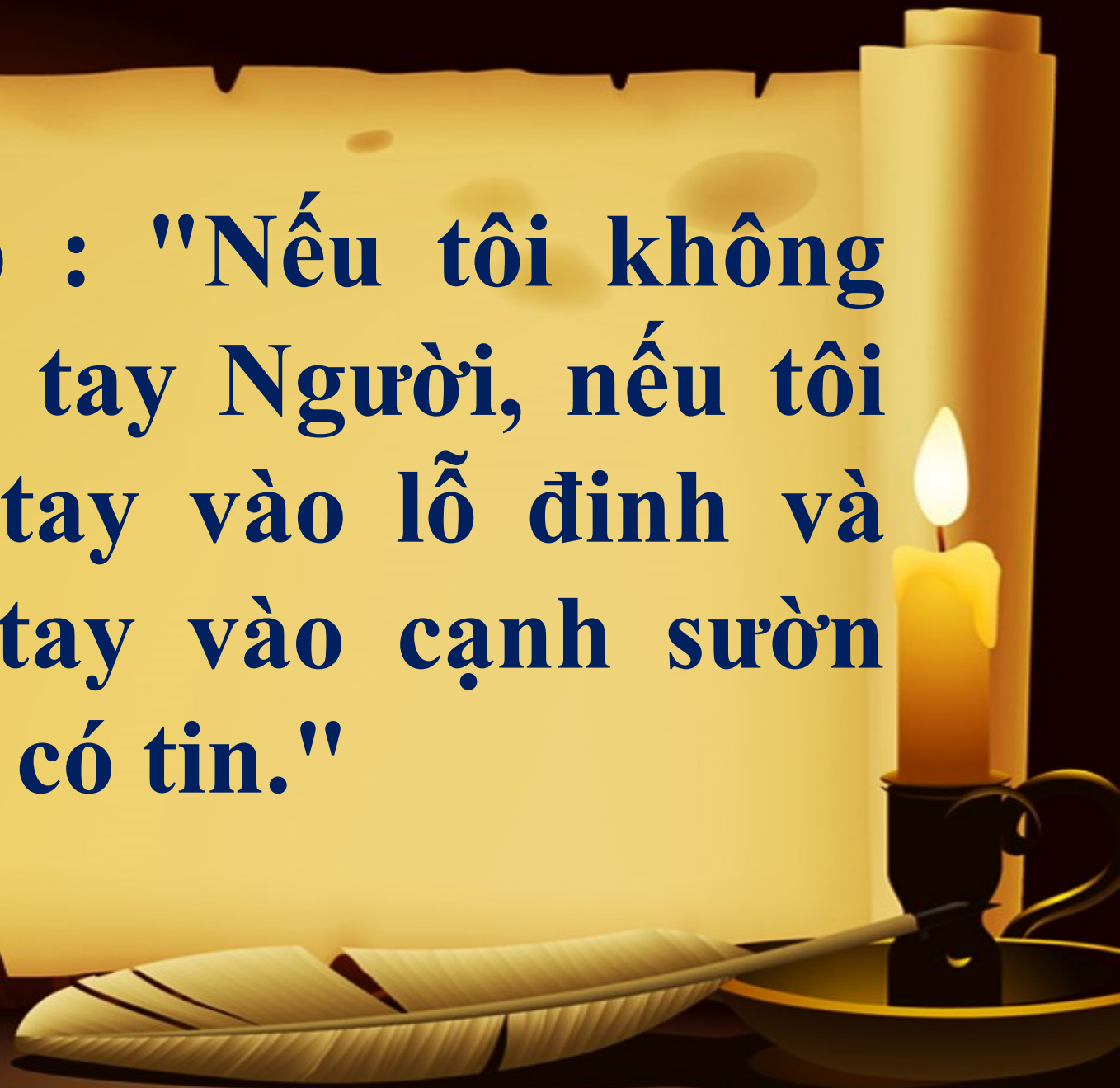
22 Nói xong, Người thổi hơi vào các ông và bảo : "Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần. **23** Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha ; anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ."



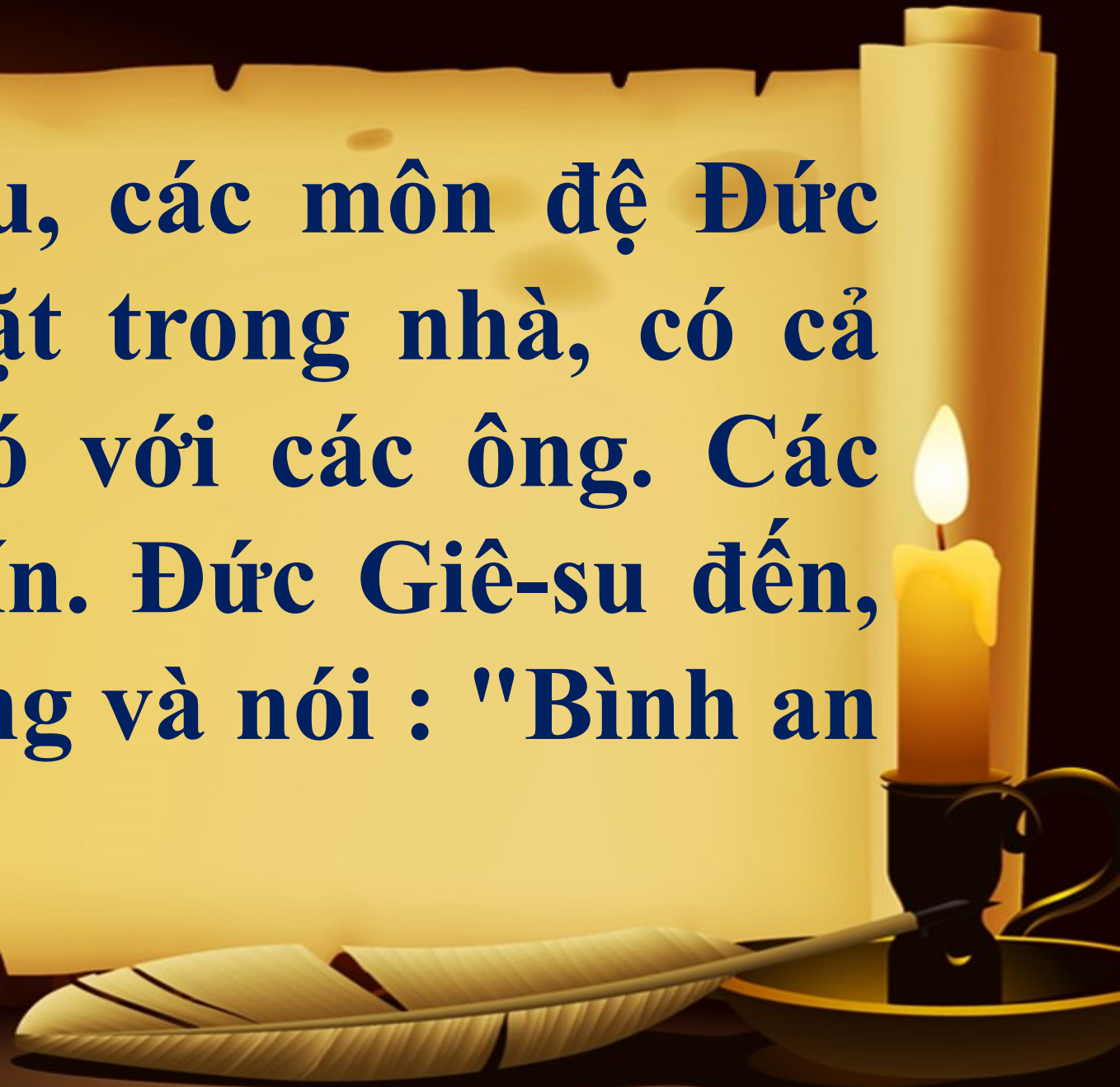
24 Một người trong Nhóm Mười Hai, tên là Tô-ma, cũng gọi là Đi-đy-mô, không ở với các ông khi Đức Giê-su đến. **25** Các môn đệ khác nói với ông : "Chúng tôi đã được thấy Chúa !"



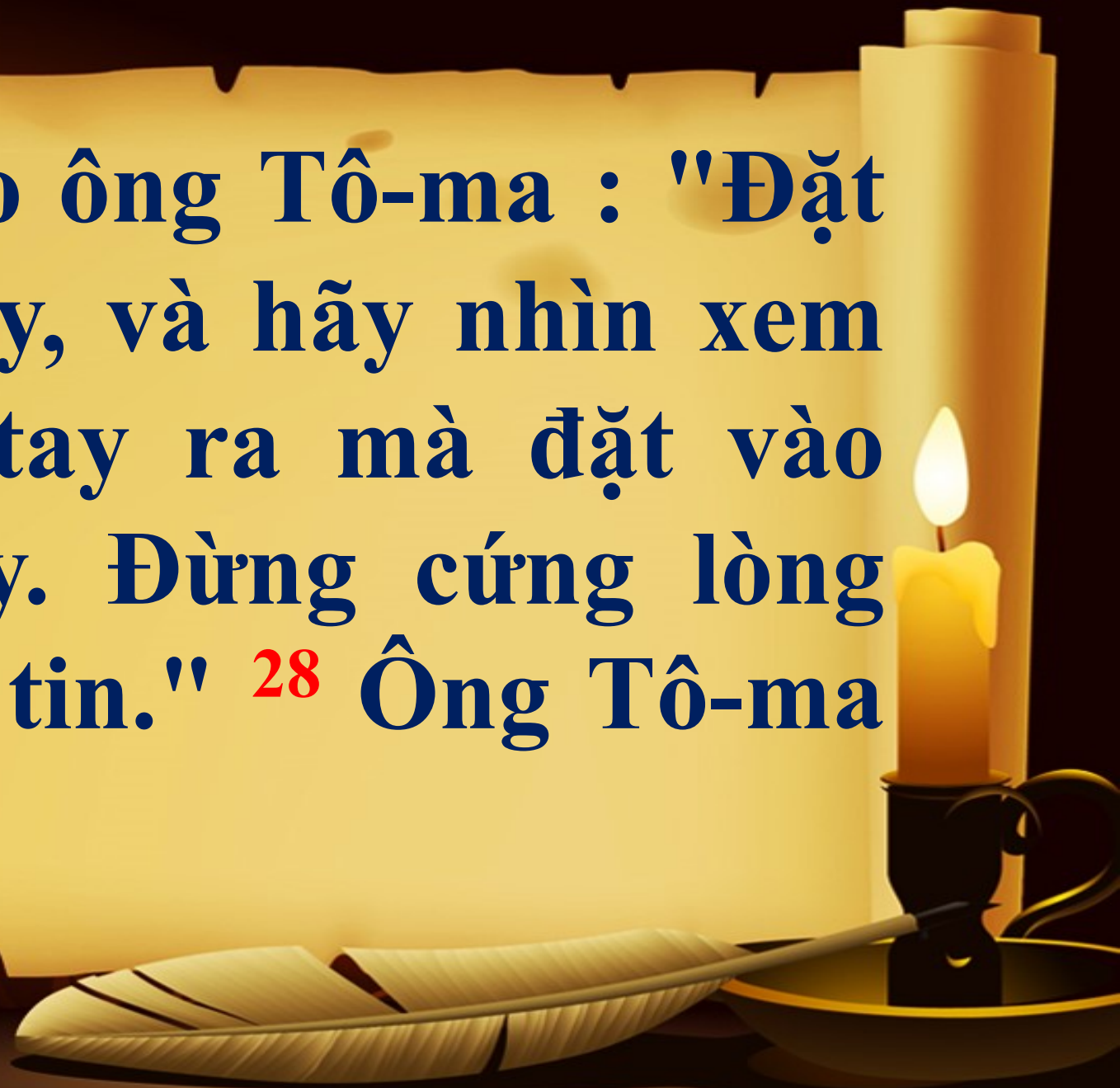
**Ông Tô-ma đáp : "Nếu tôi không
thấy dấu đinh ở tay Người, nếu tôi
không xỏ ngón tay vào lỗ đinh và
không đặt bàn tay vào cạnh sườn
Người, tôi chẳng có tin."**



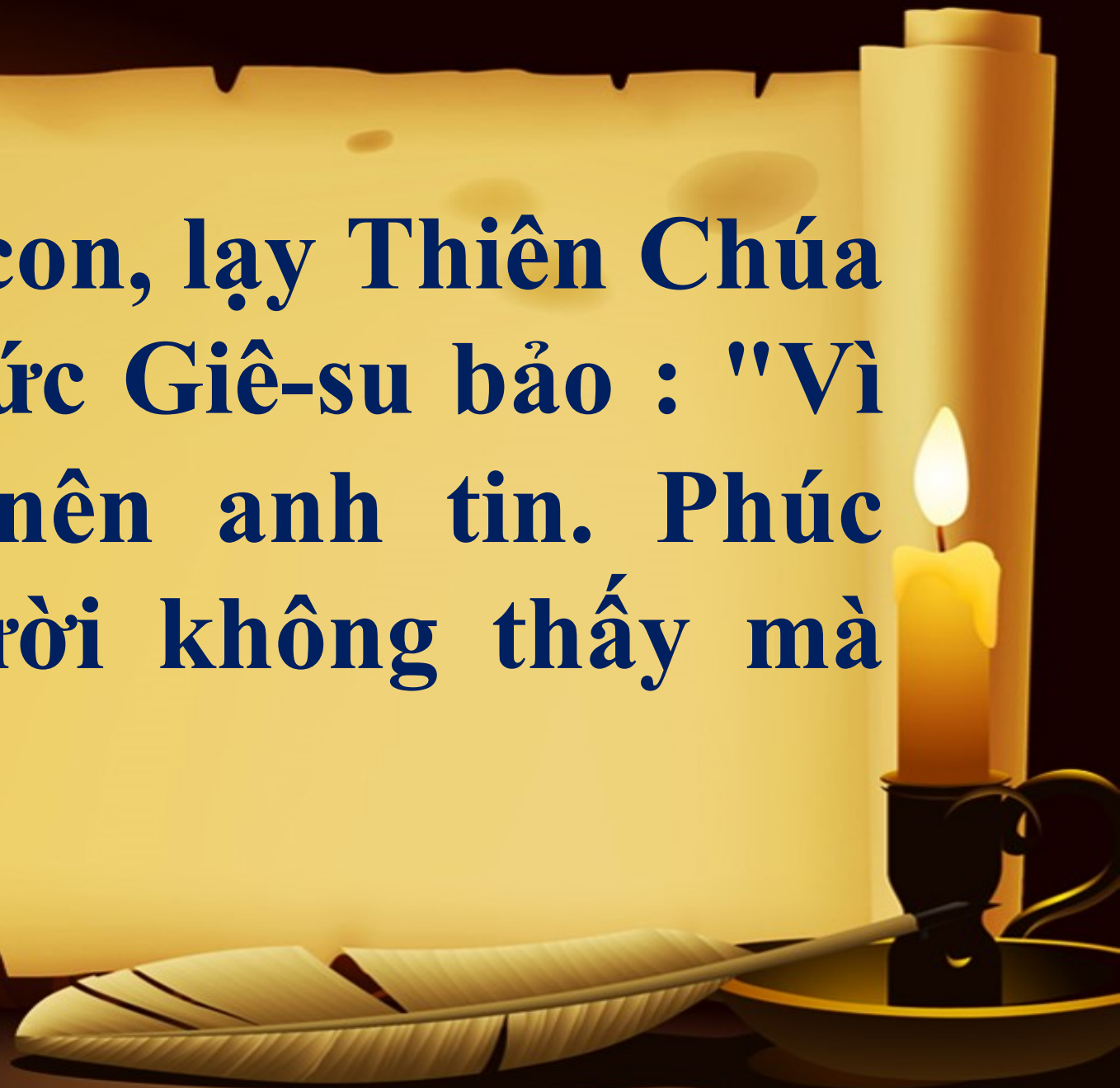
26 Tám ngày sau, các môn đệ Đức Giê-su lại có mặt trong nhà, có cả ông Tô-ma ở đó với các ông. Các cửa đều đóng kín. Đức Giê-su đến, đứng giữa các ông và nói : "Bình an cho anh em."



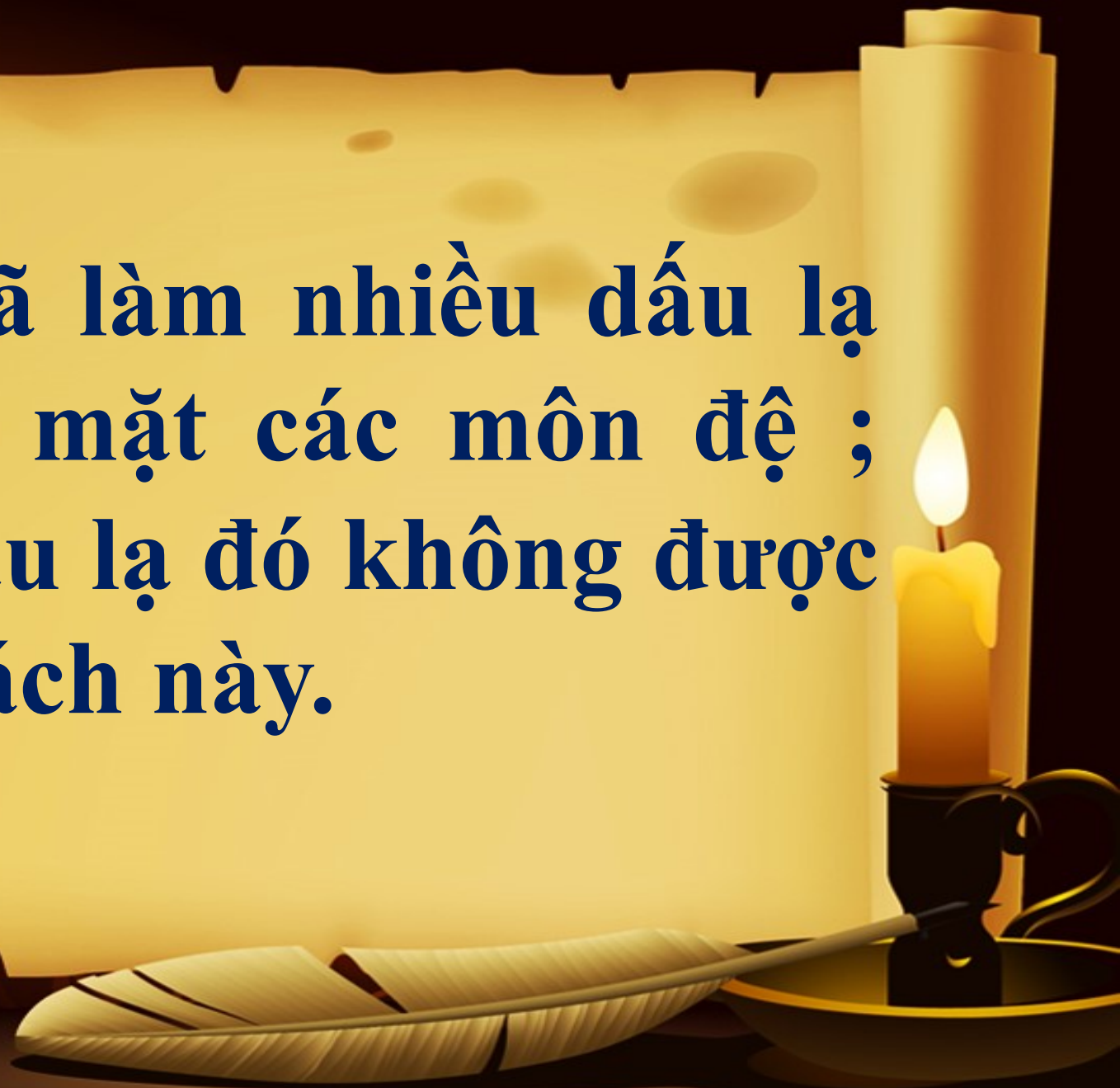
27 Rồi Người bảo ông Tô-ma : "Đặt ngón tay vào đây, và hãy nhìn xem tay Thầy. Đưa tay ra mà đặt vào cạnh sườn Thầy. Đừng cứng lòng nữa, nhưng hãy tin." **28** Ông Tô-ma thưa Người :



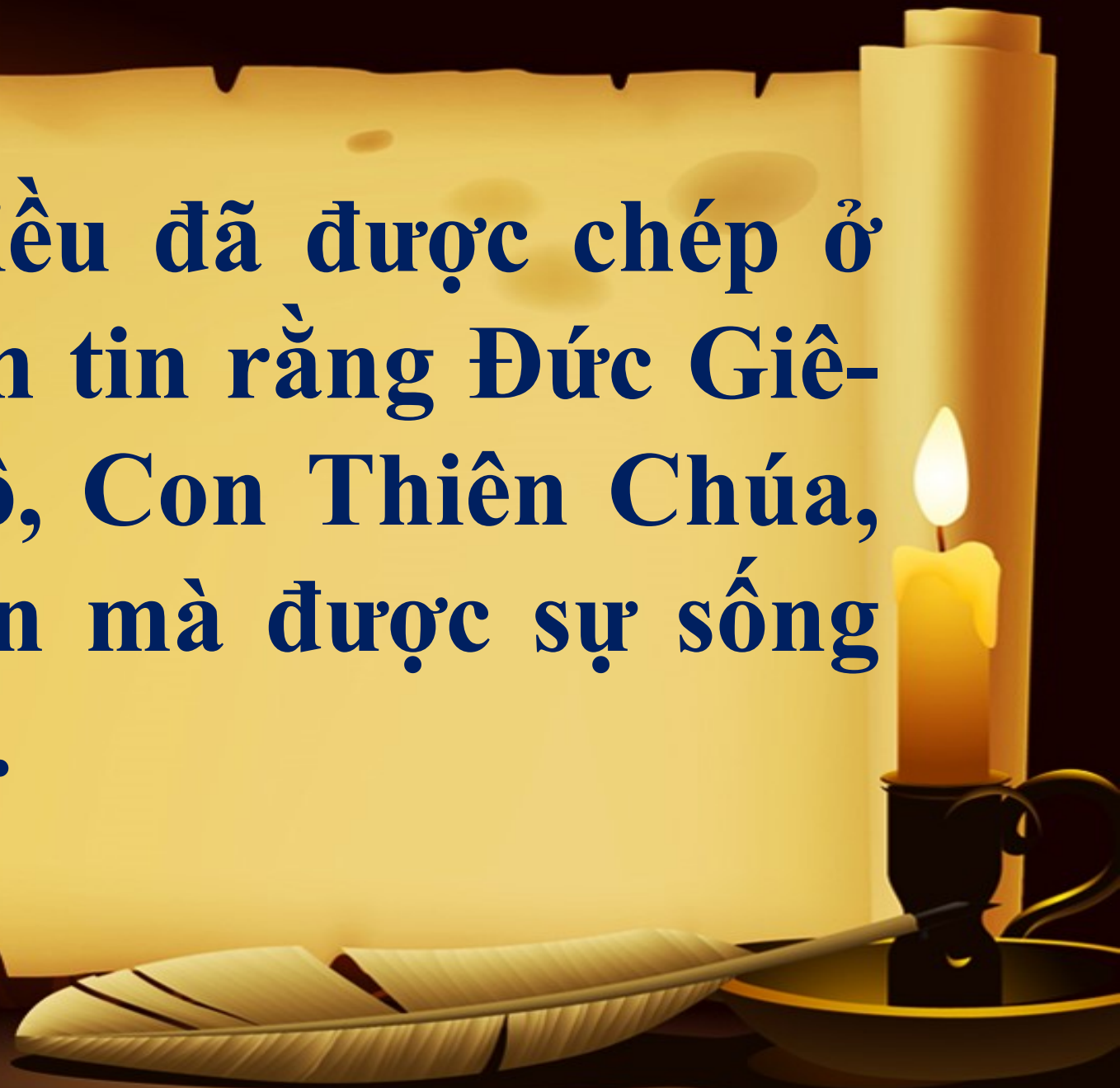
"Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con ! " ²⁹ Đức Giê-su bảo : "Vì đã thấy Thầy, nên anh tin. Phúc thay những người không thấy mà tin !"



30 Đức Giê-su đã làm nhiều dấu lạ khác nữa trước mặt các môn đệ ; nhưng những dấu lạ đó không được ghi chép trong sách này.



31 Còn những điều đã được chép ở đây là để anh em tin rằng Đức Giê-su là Đấng Ki-tô, Con Thiên Chúa, và để anh em tin mà được sự sống nhờ danh Người.





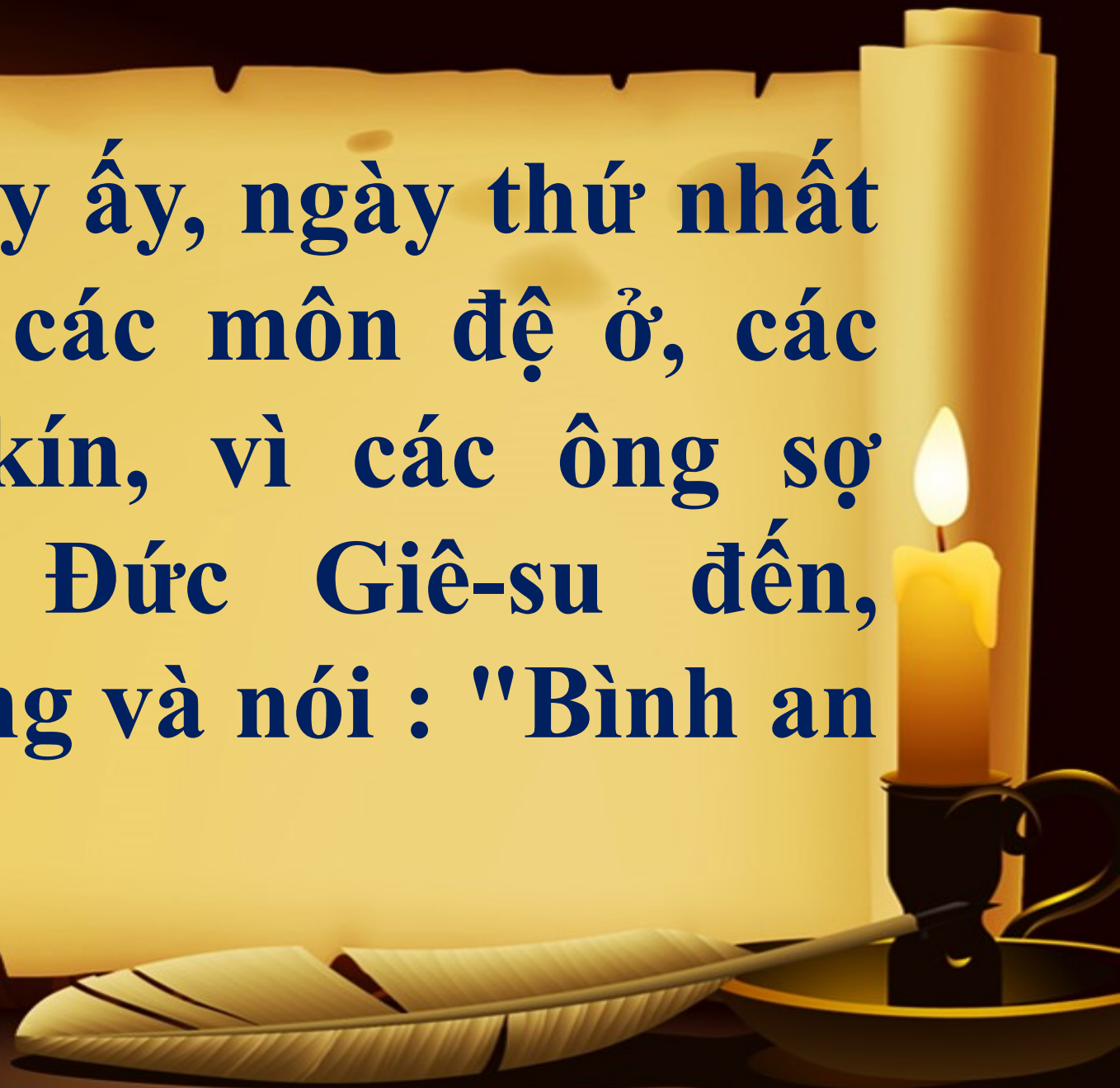
Thinh lặng suy niệm.



A photograph showing a person's hands clasped in prayer over an open Bible. A lit candle is on the left, casting a warm glow. The text is overlaid at the bottom.

Độc Bản Văn Kinh Thánh lần 3 : chủ sự đọc lại cách chậm rãi : nội tâm hóa sứ điệp Lời Chúa.

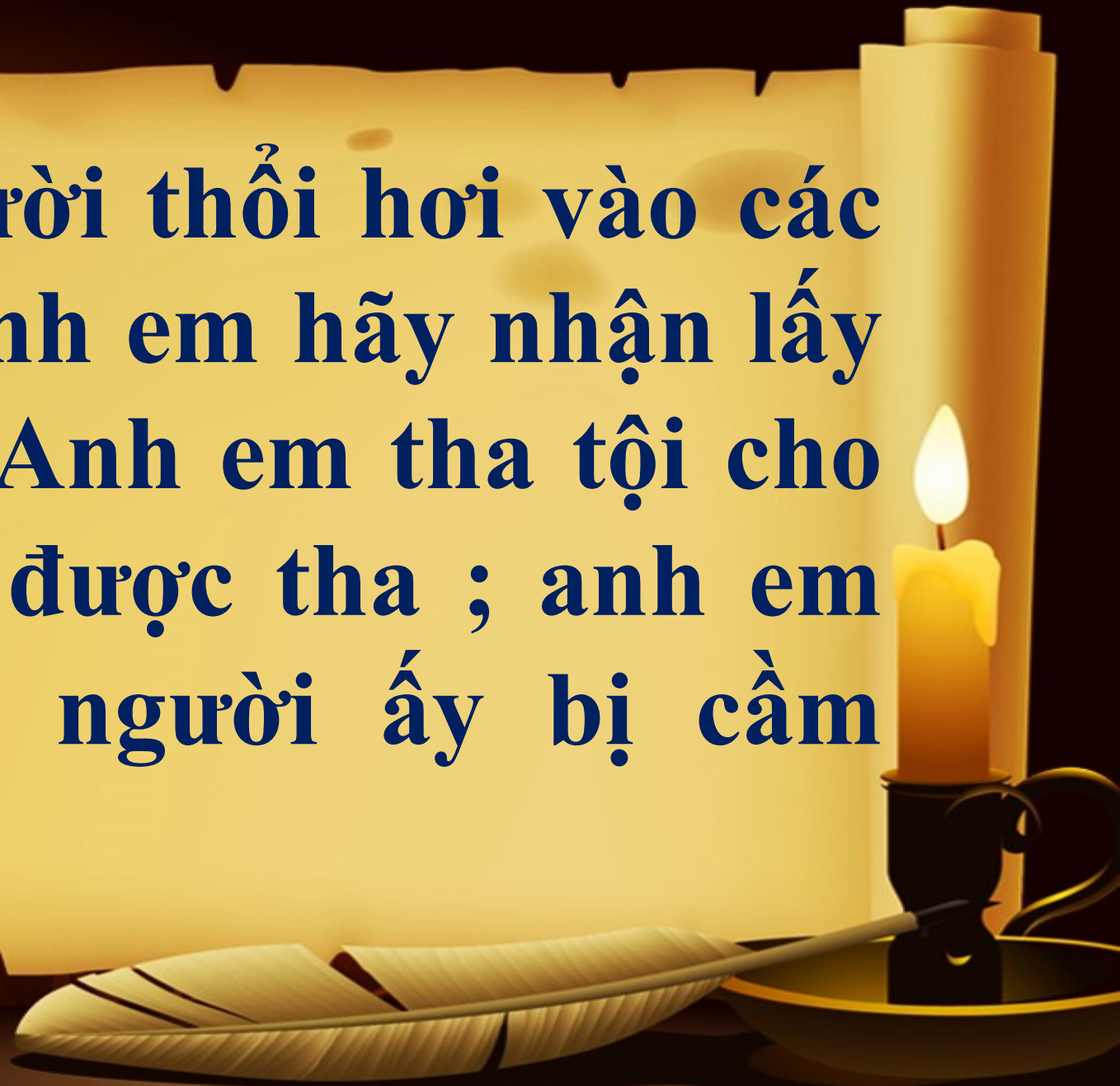
19 Vào chiều ngày ấy, ngày thứ nhất trong tuần, nơi các môn đệ ở, các cửa đều đóng kín, vì các ông sợ người Do-thái. Đức Giê-su đến, đứng giữa các ông và nói : "Bình an cho anh em !"



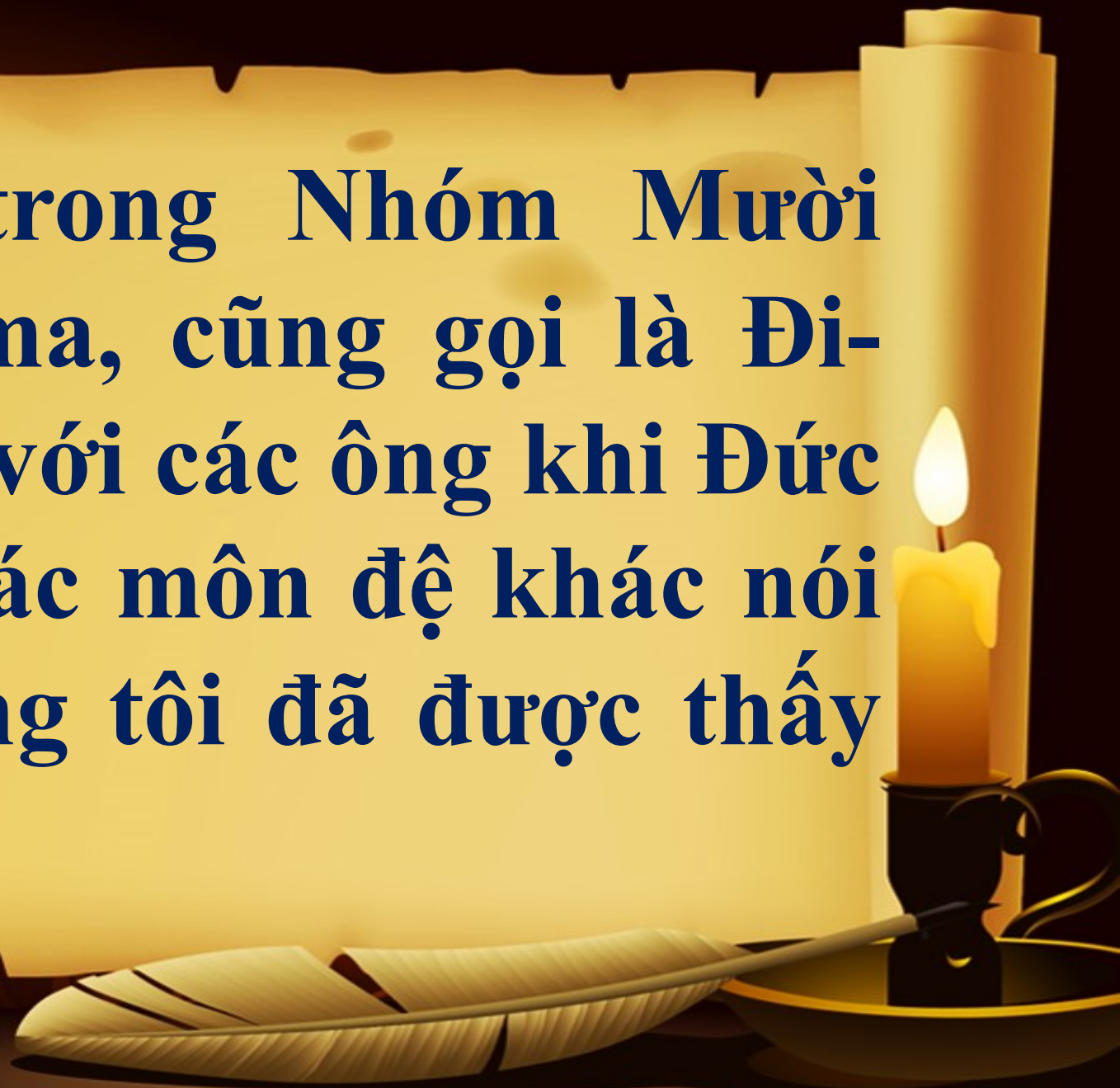
20 Nói xong, Người cho các ông xem tay và cạnh sườn. Các môn đệ vui mừng vì được thấy Chúa. **21** Người lại nói với các ông : "Bình an cho anh em ! Như Chúa Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em."



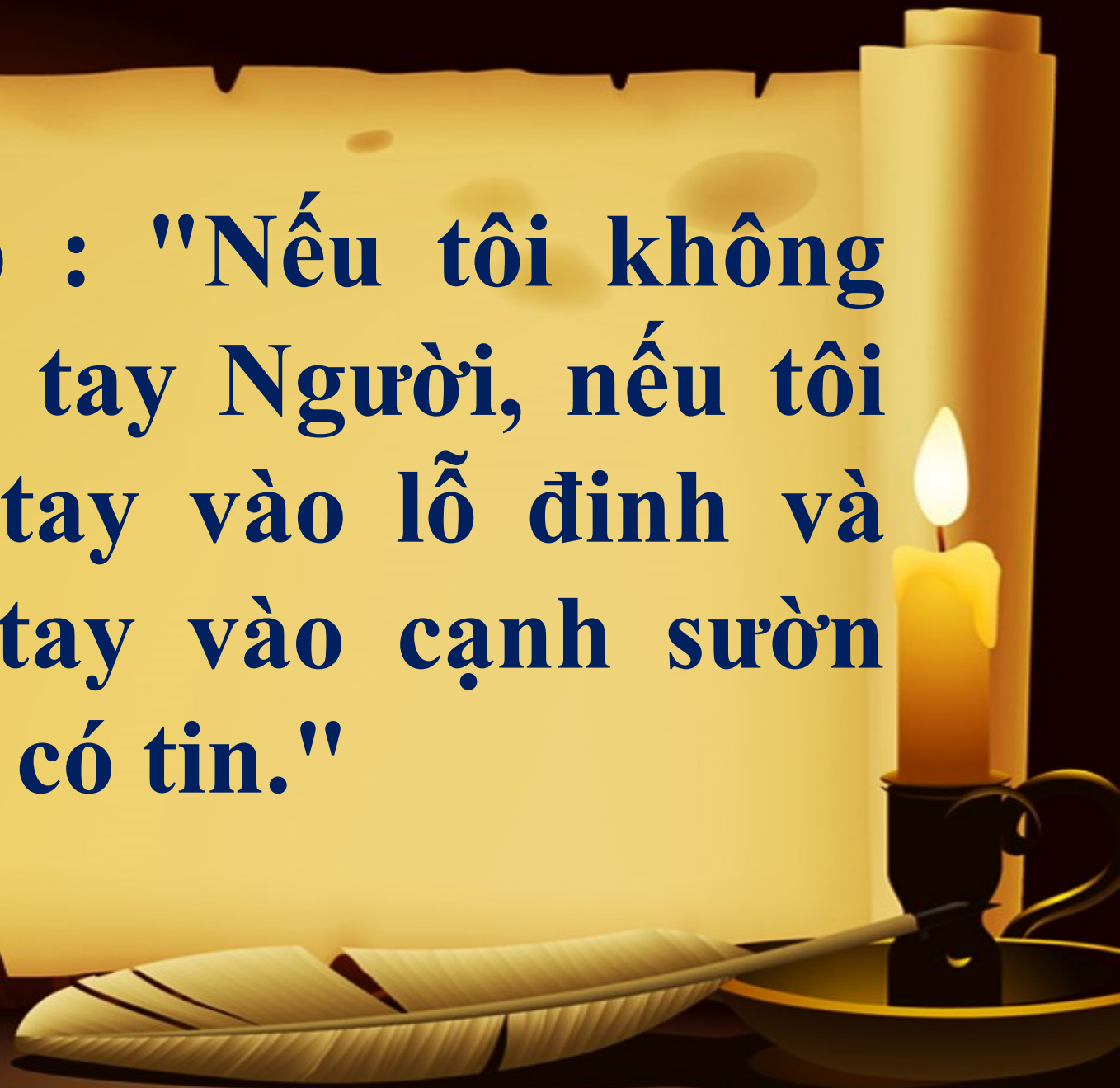
22 Nói xong, Người thổi hơi vào các ông và bảo : "Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần. **23** Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha ; anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ."



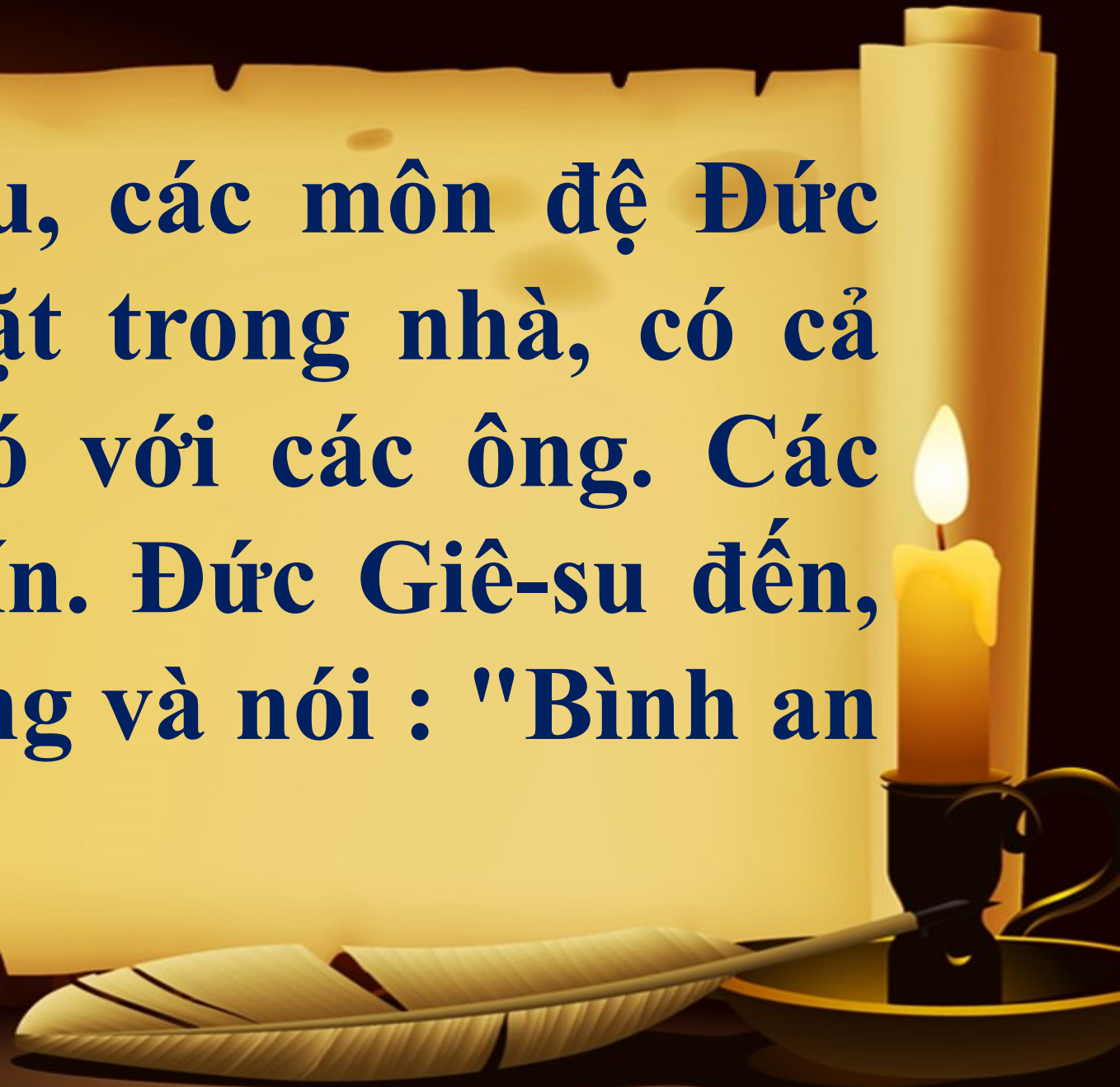
24 Một người trong Nhóm Mười Hai, tên là Tô-ma, cũng gọi là Đi-đy-mô, không ở với các ông khi Đức Giê-su đến. **25** Các môn đệ khác nói với ông : "Chúng tôi đã được thấy Chúa !"



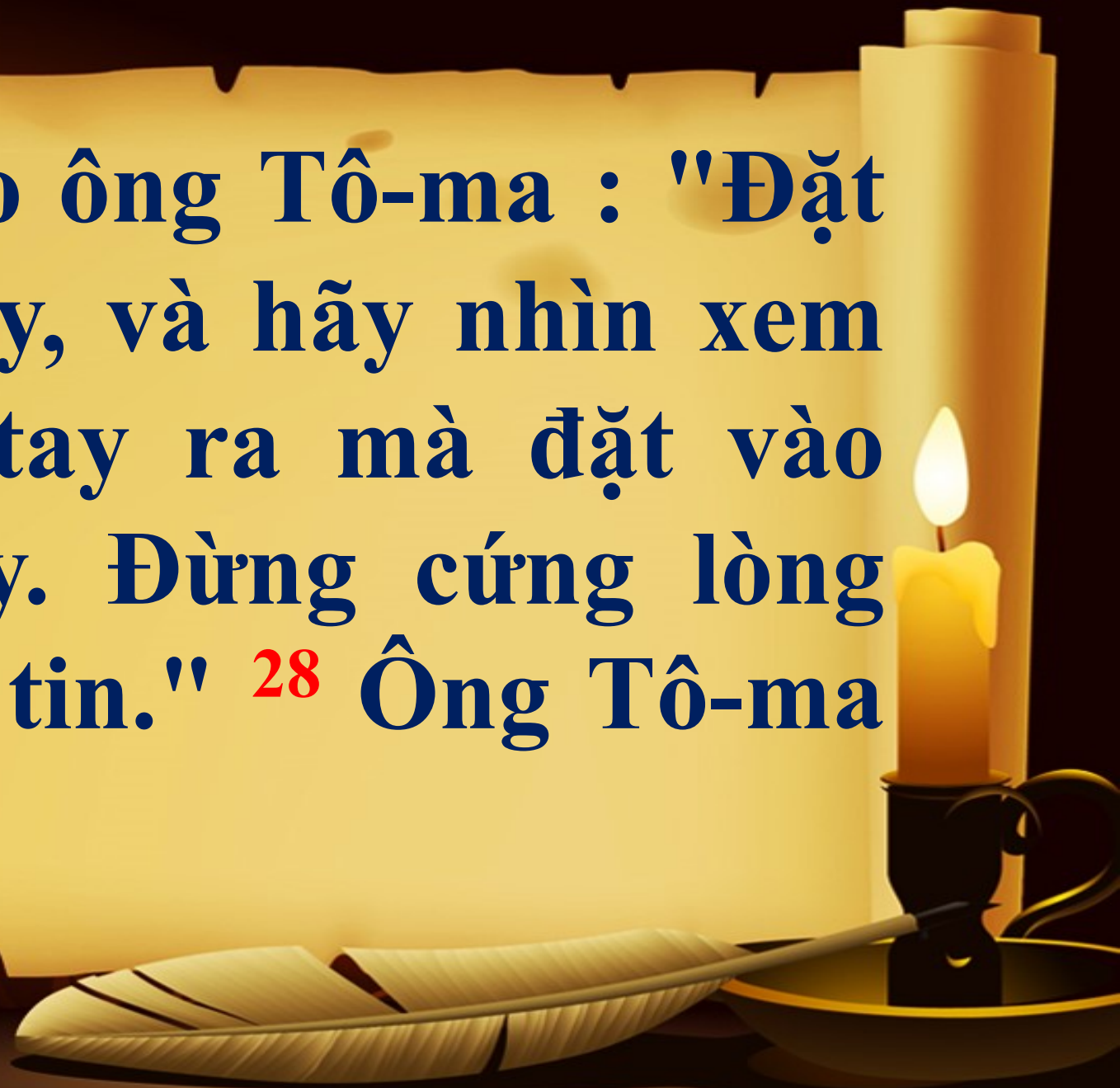
**Ông Tô-ma đáp : "Nếu tôi không
thấy dấu đinh ở tay Người, nếu tôi
không xỏ ngón tay vào lỗ đinh và
không đặt bàn tay vào cạnh sườn
Người, tôi chẳng có tin."**



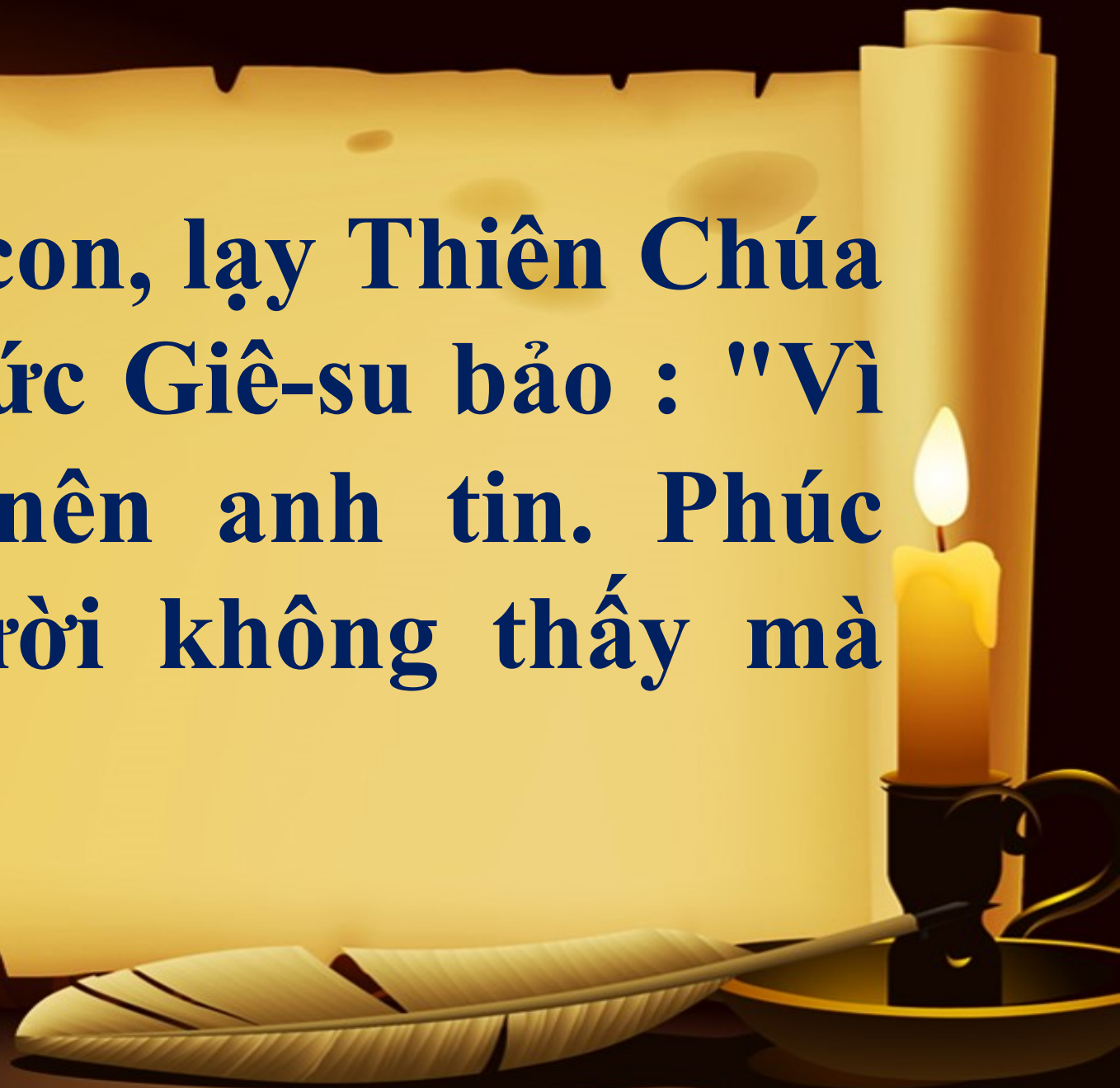
26 Tám ngày sau, các môn đệ Đức Giê-su lại có mặt trong nhà, có cả ông Tô-ma ở đó với các ông. Các cửa đều đóng kín. Đức Giê-su đến, đứng giữa các ông và nói : "Bình an cho anh em."



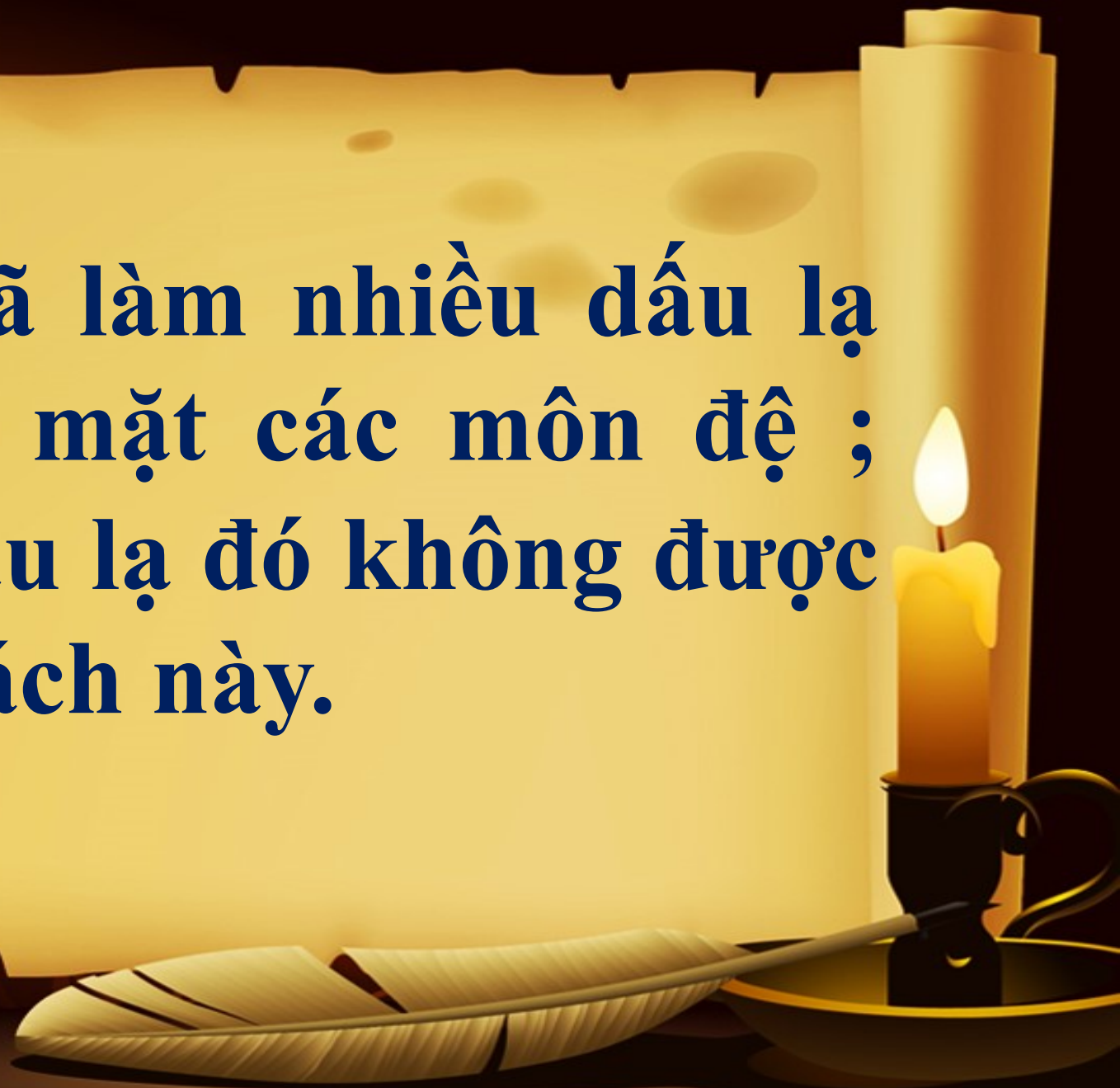
27 Rồi Người bảo ông Tô-ma : "Đặt ngón tay vào đây, và hãy nhìn xem tay Thầy. Đưa tay ra mà đặt vào cạnh sườn Thầy. Đừng cứng lòng nữa, nhưng hãy tin." **28** Ông Tô-ma thưa Người :



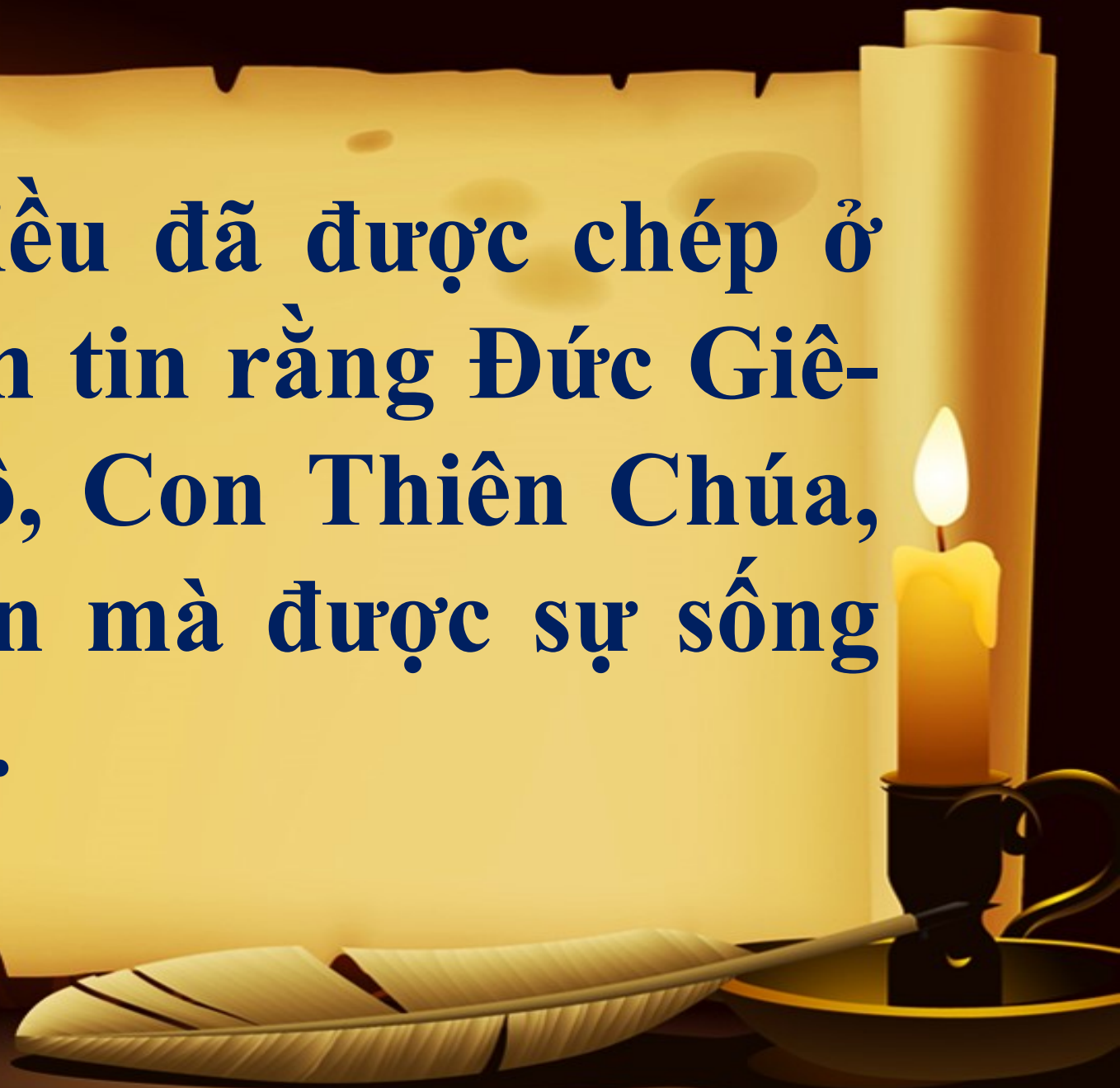
"Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con ! " ²⁹ Đức Giê-su bảo : "Vì đã thấy Thầy, nên anh tin. Phúc thay những người không thấy mà tin !"



30 Đức Giê-su đã làm nhiều dấu lạ khác nữa trước mặt các môn đệ ; nhưng những dấu lạ đó không được ghi chép trong sách này.



31 Còn những điều đã được chép ở đây là để anh em tin rằng Đức Giê-su là Đấng Ki-tô, Con Thiên Chúa, và để anh em tin mà được sự sống nhờ danh Người.



A warm, golden-toned photograph of Jesus, with long brown hair and a beard, wearing a white robe. He is sitting on a stone ledge outdoors, holding the hands of a young child with dark hair, who is also sitting on the ledge. The background shows a stone wall and some greenery. The overall mood is peaceful and intimate.

CẦU NGUYỆN : Thân thưa với
Chúa điều vừa đọc, vừa nghe hay
vừa cảm nhận.



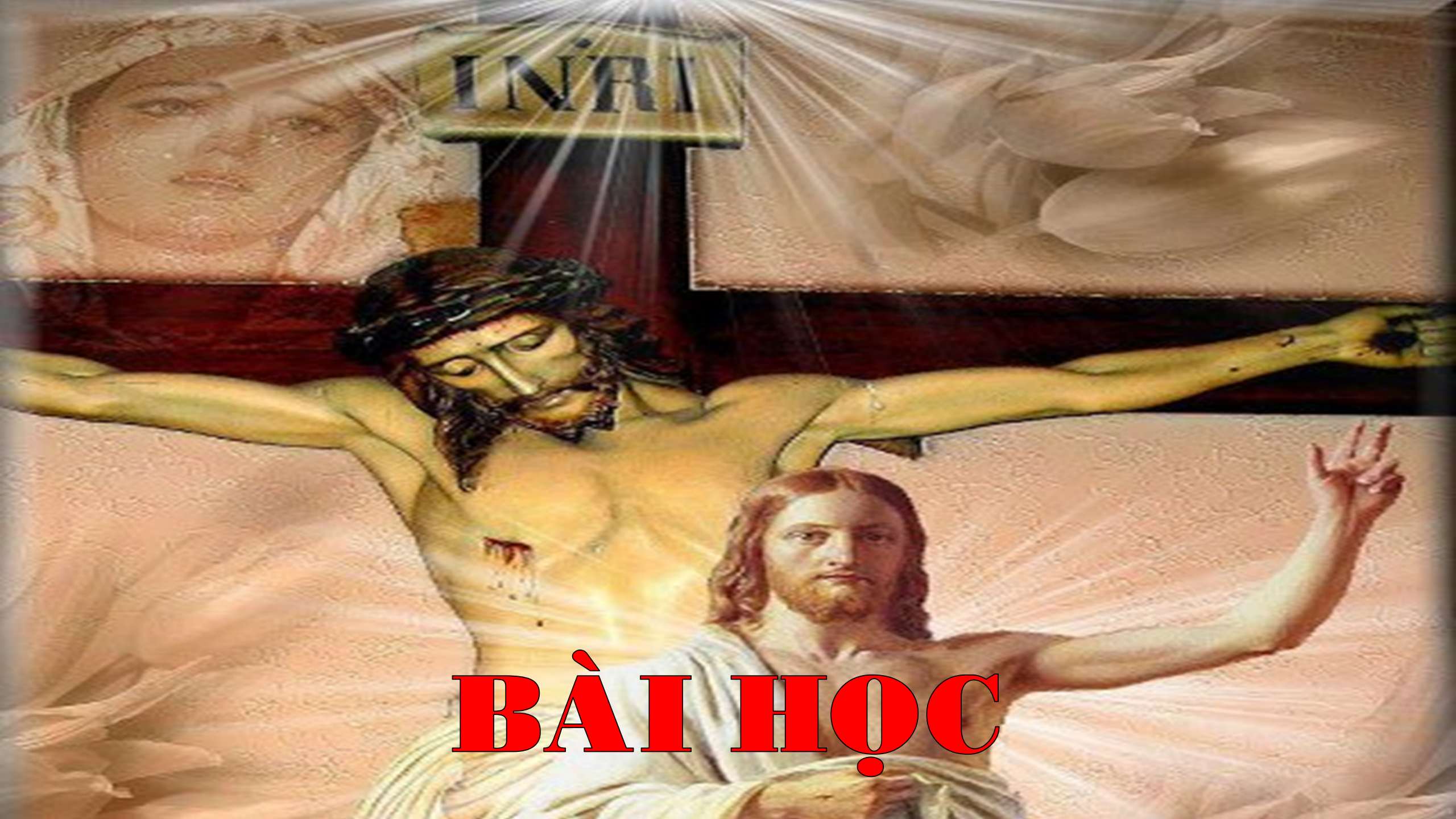


CHIA SẺ : Học viên
chia sẻ một từ hoặc
một câu mà họ được
đánh động.



GIẢI TRÍ





BÀI HỌC

1. Maria Mácđala.

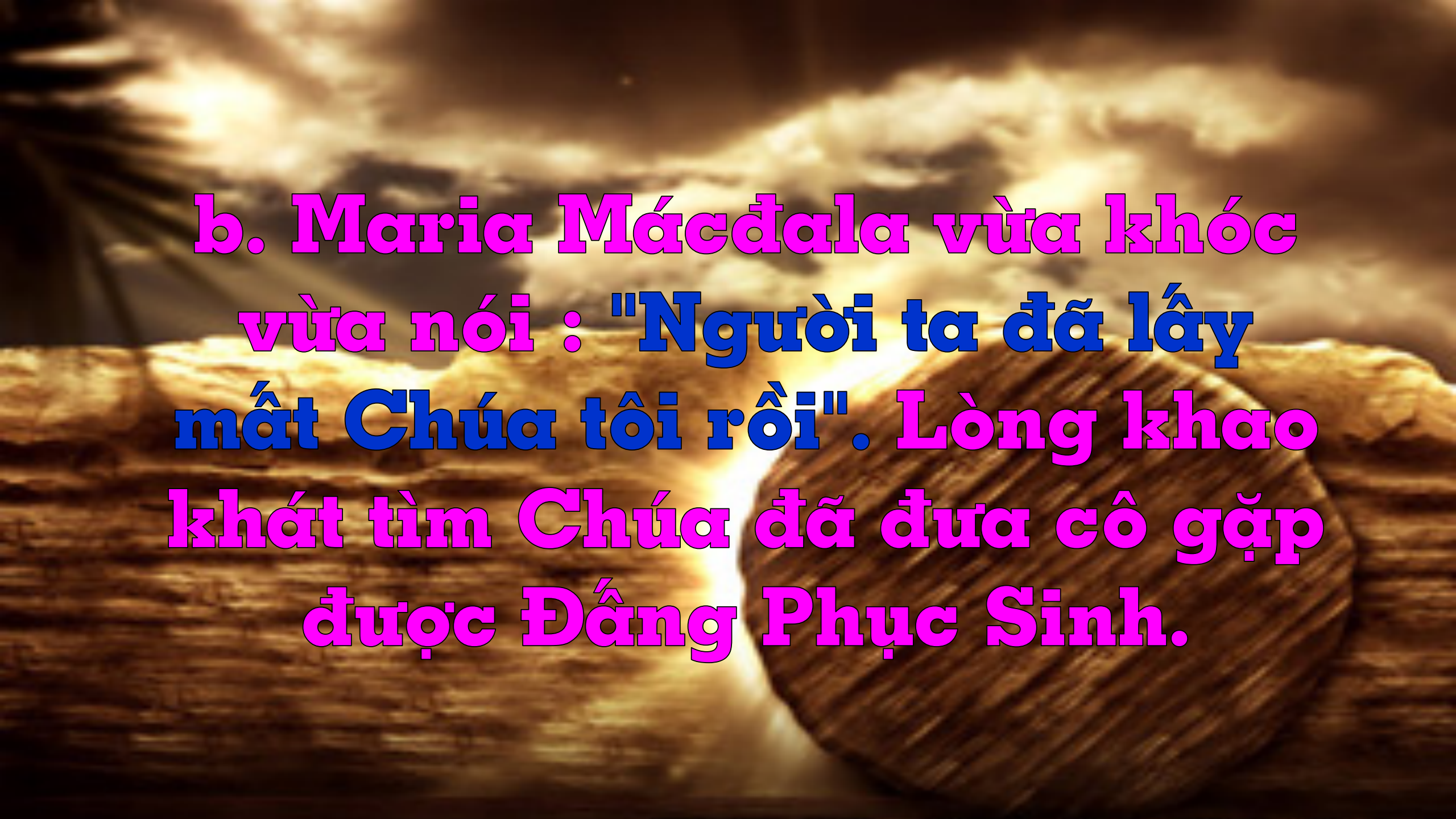
α. Maria Mácđala luôn mang tâm trạng rằng Chúa Giêsu đã chết và đang chết. Vì thế cô sống trong lo âu buồn phiền.



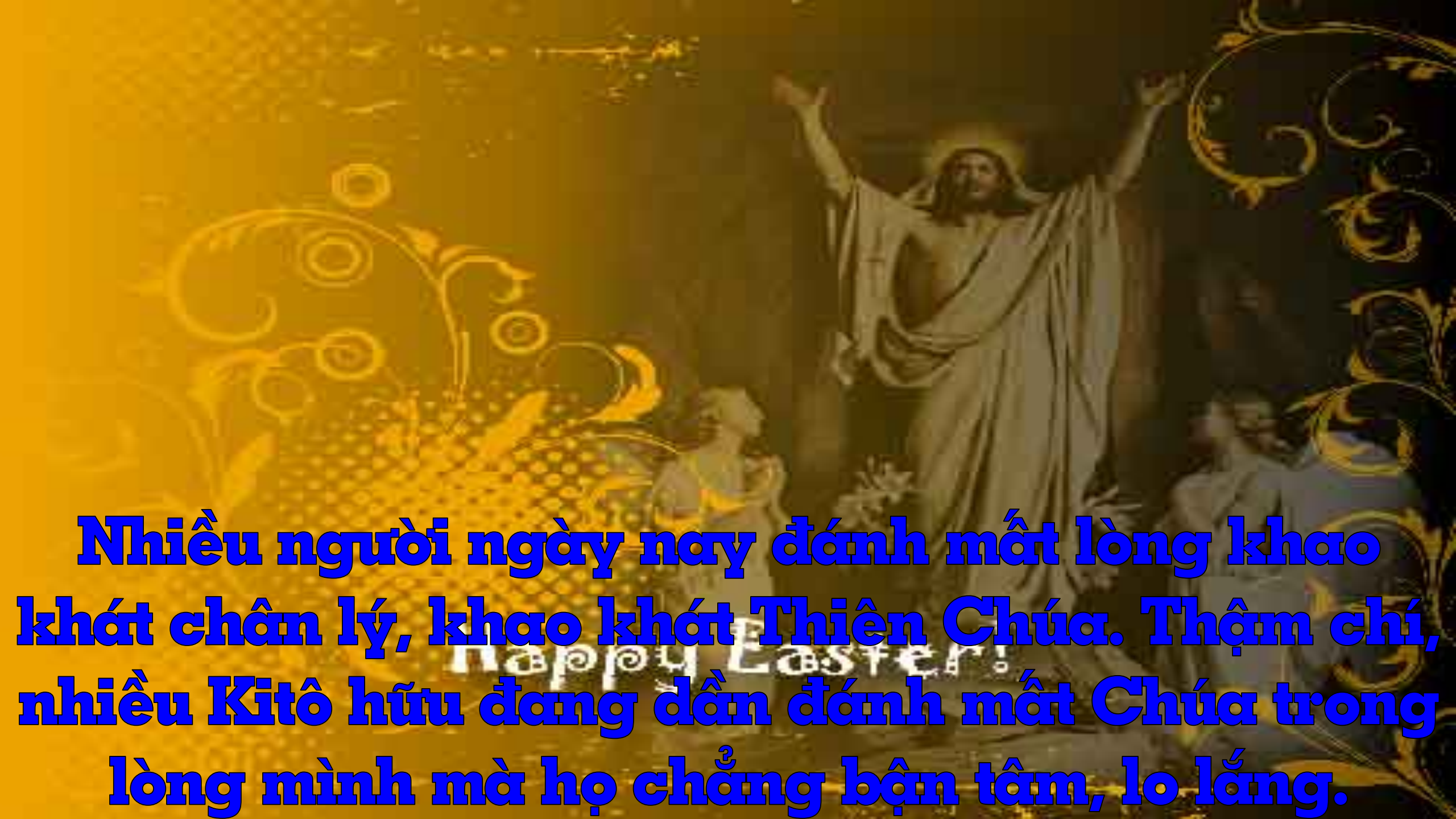
**Chúng ta phải tin rằng Chúa
Giêsu đã sống lại và đang
sống. Đó là căn bản của
niềm tin chúng ta như thánh
Phaolô nói: "Nếu Đức Kitô
không chỗi dậy, thì lòng tin
của anh em thật hão huyền..."**



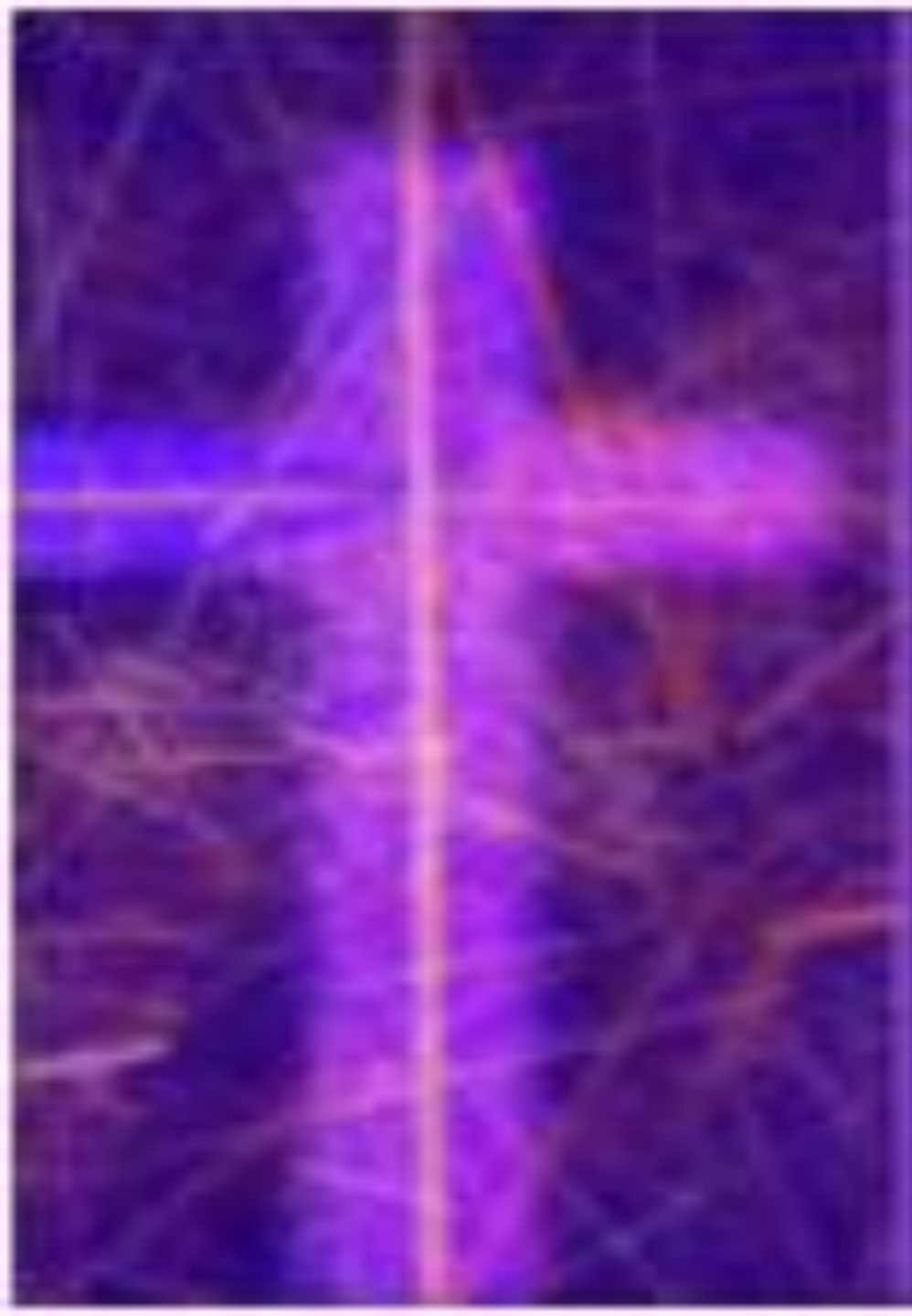
**Nếu chúng ta đặt hy vọng vào
Đức Kitô chỉ vì đời này mà thôi,
thì chúng ta là những kẻ đáng
thương hơn hết mọi người"
(1Cr 15,17-19).**



**b. Maria Mácdala vừa khóc
vừa nói : "Người ta đã lấy
mất Chúa tôi rồi". Lòng khao
khát tìm Chúa đã đưa cô gặp
được Đấng Phục Sinh.**



Nhiều người ngày nay đánh mất lòng khao khát chân lý, khao khát Thiên Chúa. Thậm chí, nhiều Kitô hữu đang dần đánh mất Chúa trong lòng mình mà họ chẳng bận tâm, lo lắng.



**Chúng ta cố
gắng dùng để
"người ta lấy mất
Chúa" trong
lòng chúng ta.**

Hãy quyết tâm như thánh Phaolô :

"Tôi tin chắc rằng : cho dầu là sự chết hay sự sống, thiên thần hay ma vương quỷ lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào, chiều cao hay vực thẳm hay bất cứ một loài thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu, Chúa chúng ta" (Rm 8,38-39).



**c. Chúa Giêsu
bảo Maria
Mácđala đi báo
tin cho các môn
đệ và cô đã nói
với họ : "Tôi đã
thấy Chúa".**

**Môn đệ của Chúa Giêsu không
có nghĩa là biết về Chúa mà là
biết chính Ngài, gặp gỡ và cảm
nghiệm về Ngài để rao giảng
cho người khác với sự xác tín :
"Tôi đã thấy Chúa".**

2. Chúa Giêsu.

**Chúa Giêsu không quở trách
các môn đệ đã bỏ Ngài,
nhưng luôn tìm cách an ủi và
củng cố lòng tin cho họ.
Ngài không thất vọng về họ
nhưng vẫn tin tưởng :**

**α. Ngài đã ban bình an cho họ. Đó là
bình an thật trong tâm hồn dù họ có
đang sống trong nghịch cảnh.
Xin Chúa ban cho chúng ta bình an
của Ngài để chúng ta luôn vững tin
vào Ngài trong mọi hoàn cảnh.**

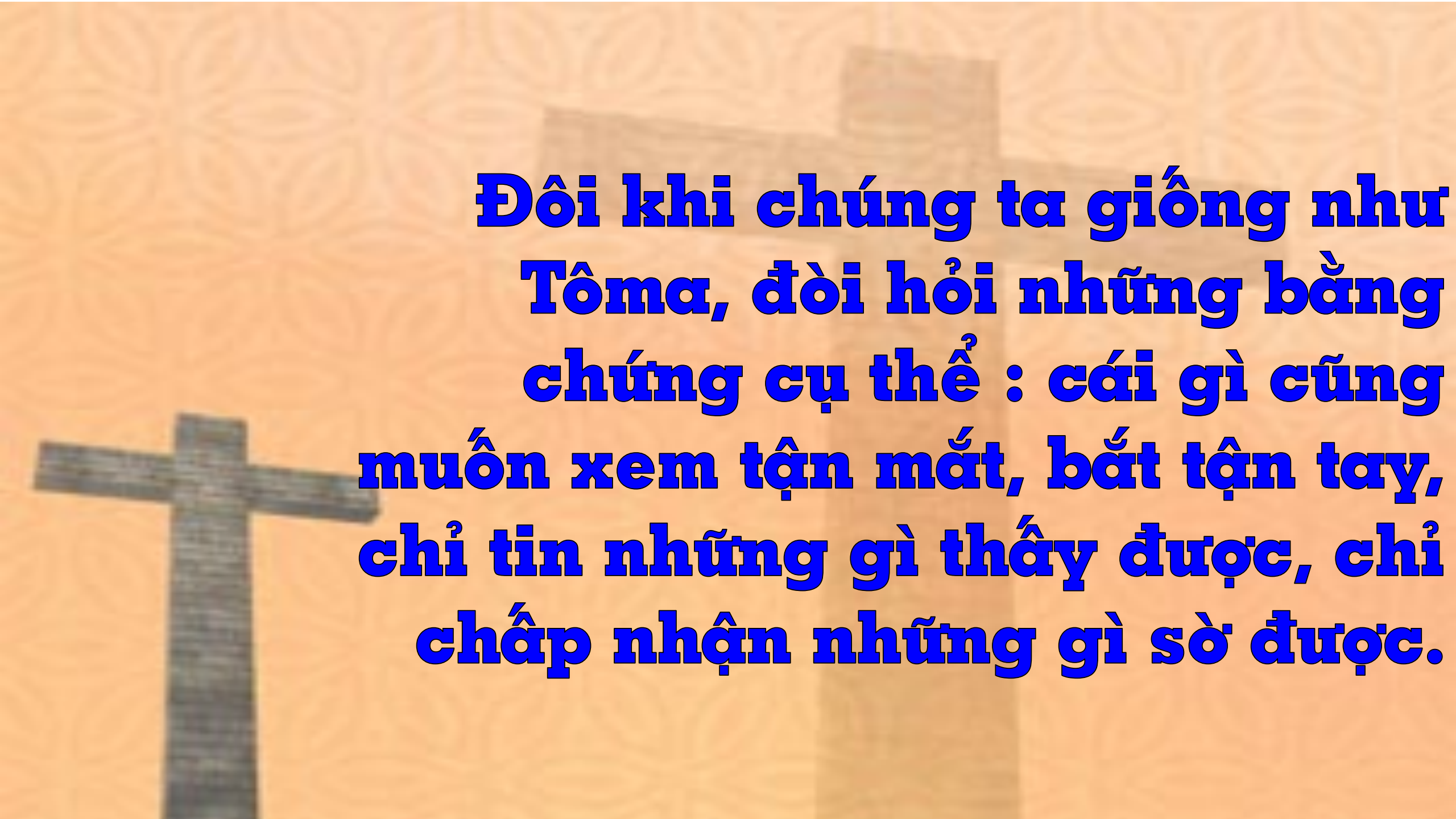
**b. Ngài đã ban Thần
Khí và sai họ tiếp tục
sứ mệnh của Ngài là
rao giảng ơn tha tội.
Chính Thánh Thần đã
đổi mới các môn đệ
và giúp họ can đảm
thực thi sứ mệnh của
Chúa Giêsu.**



**Sứ mệnh ấy được trao cho
mỗi chúng ta hôm nay. Xin
Chúa Thánh Thần đổi mới
tâm hồn chúng ta để chúng
ta can đảm, hăng say rao
giảng Tin mừng.**

**c. Ngài khẳng định : "Phúc thay
những người không thấy mà tin".
Chúng ta là những người được mời
gọi tin vào Ngài không phải qua
những bằng chứng hữu hình cho
bằng qua lời rao giảng của Giáo Hội.**





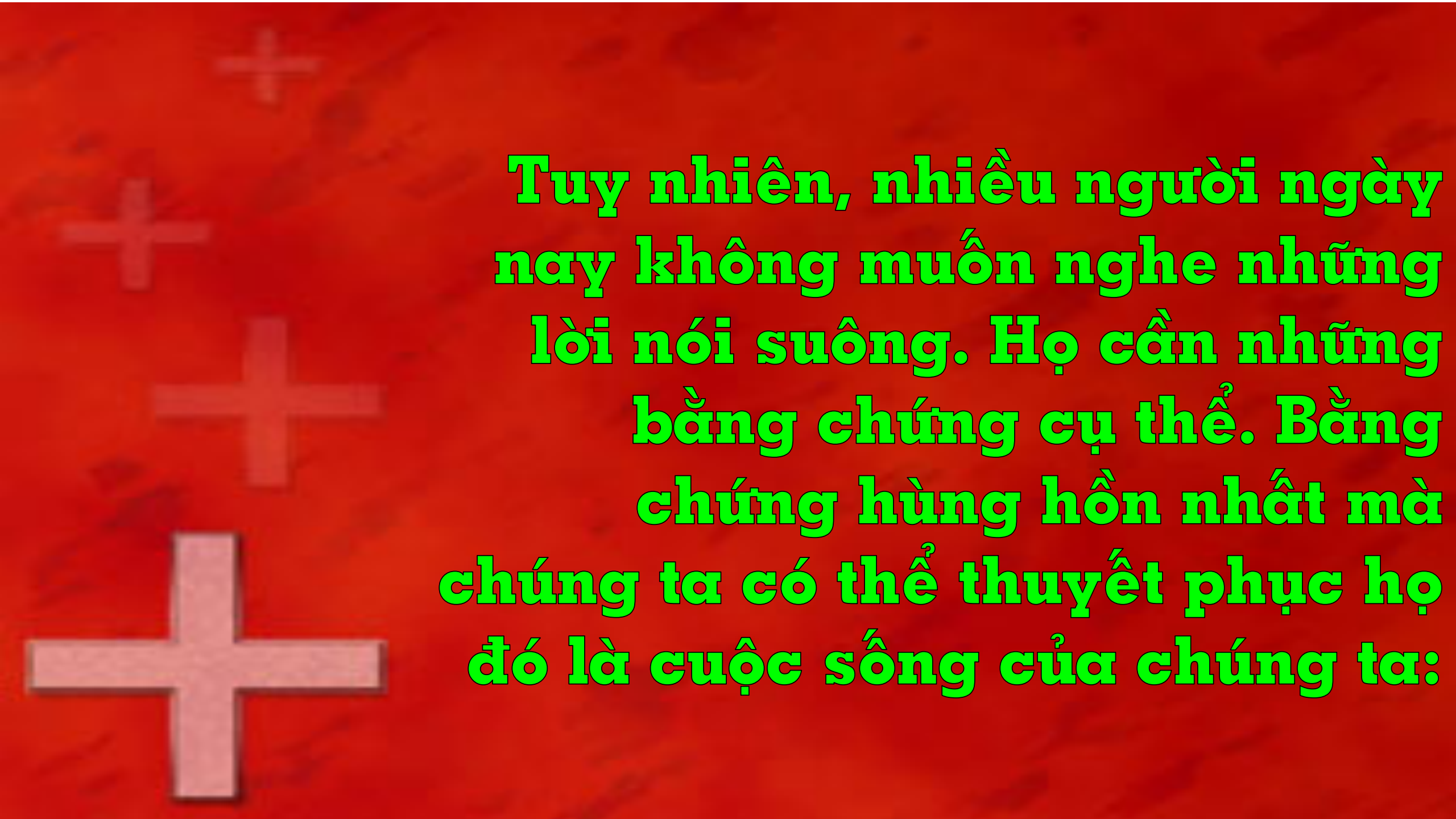
**Đôi khi chúng ta giống như
Tôma, đòi hỏi những bằng
chứng cụ thể : cái gì cũng
muốn xem tận mắt, bắt tận tay,
chỉ tin những gì thấy được, chỉ
chấp nhận những gì sờ được.**

3. Các môn đệ.

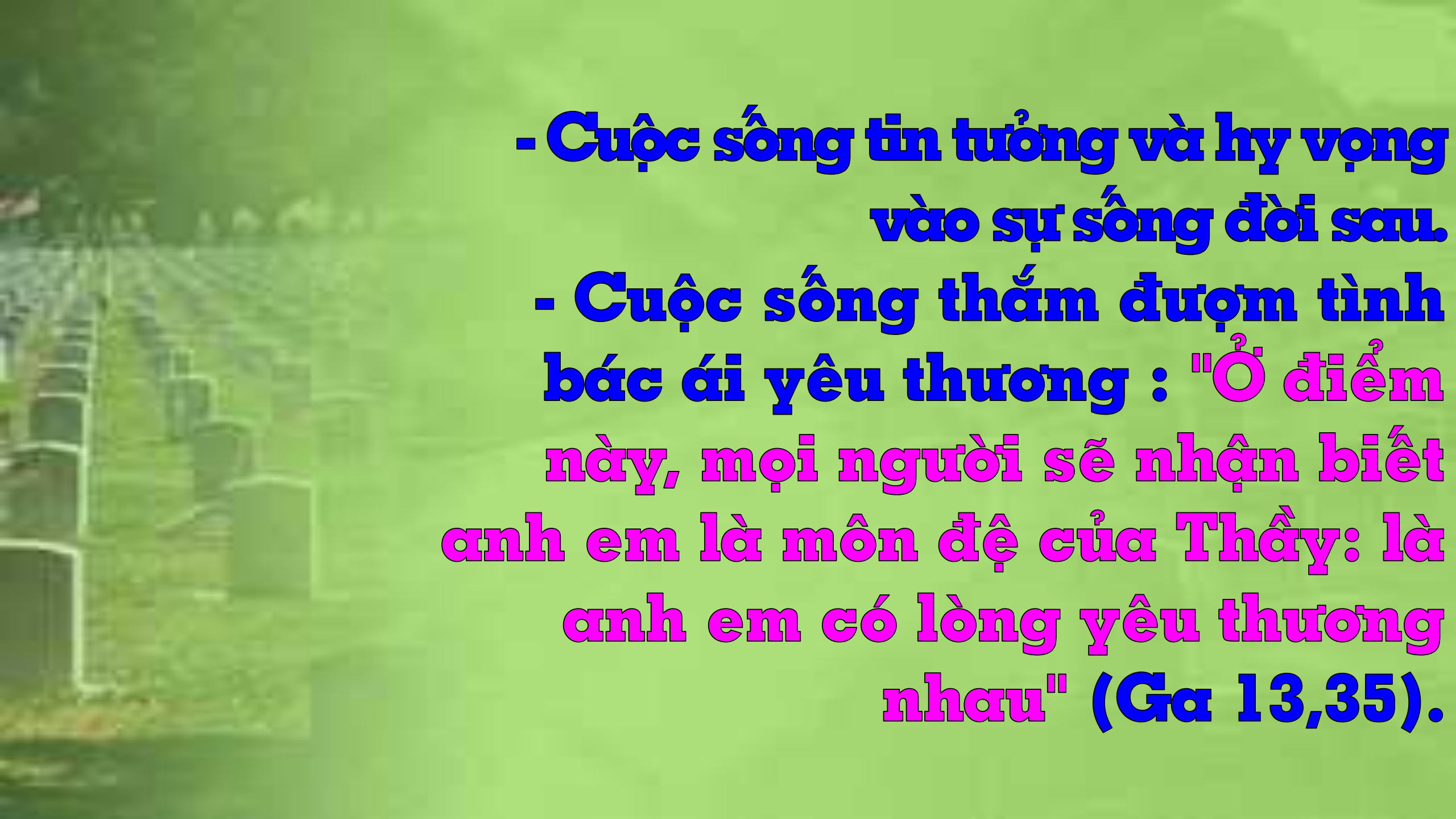
Các môn đệ nói với Tôma :
"Chúng tôi đã được thấy Chúa".
Nhưng Tôma đòi bằng chứng cụ
thể để ông tin.

**Bổn phận của chúng ta ngày hôm nay
là tiếp tục sứ vụ mà Chúa Giêsu đã
trao cho các môn đệ là nói với mọi
người rằng : "Chúng tôi đã thấy được
Chúa", "chúng tôi biết Chúa".**





Tuy nhiên, nhiều người ngày nay không muốn nghe những lời nói suông. Họ cần những bằng chứng cụ thể. Bằng chứng hùng hồn nhất mà chúng ta có thể thuyết phục họ đó là cuộc sống của chúng ta:

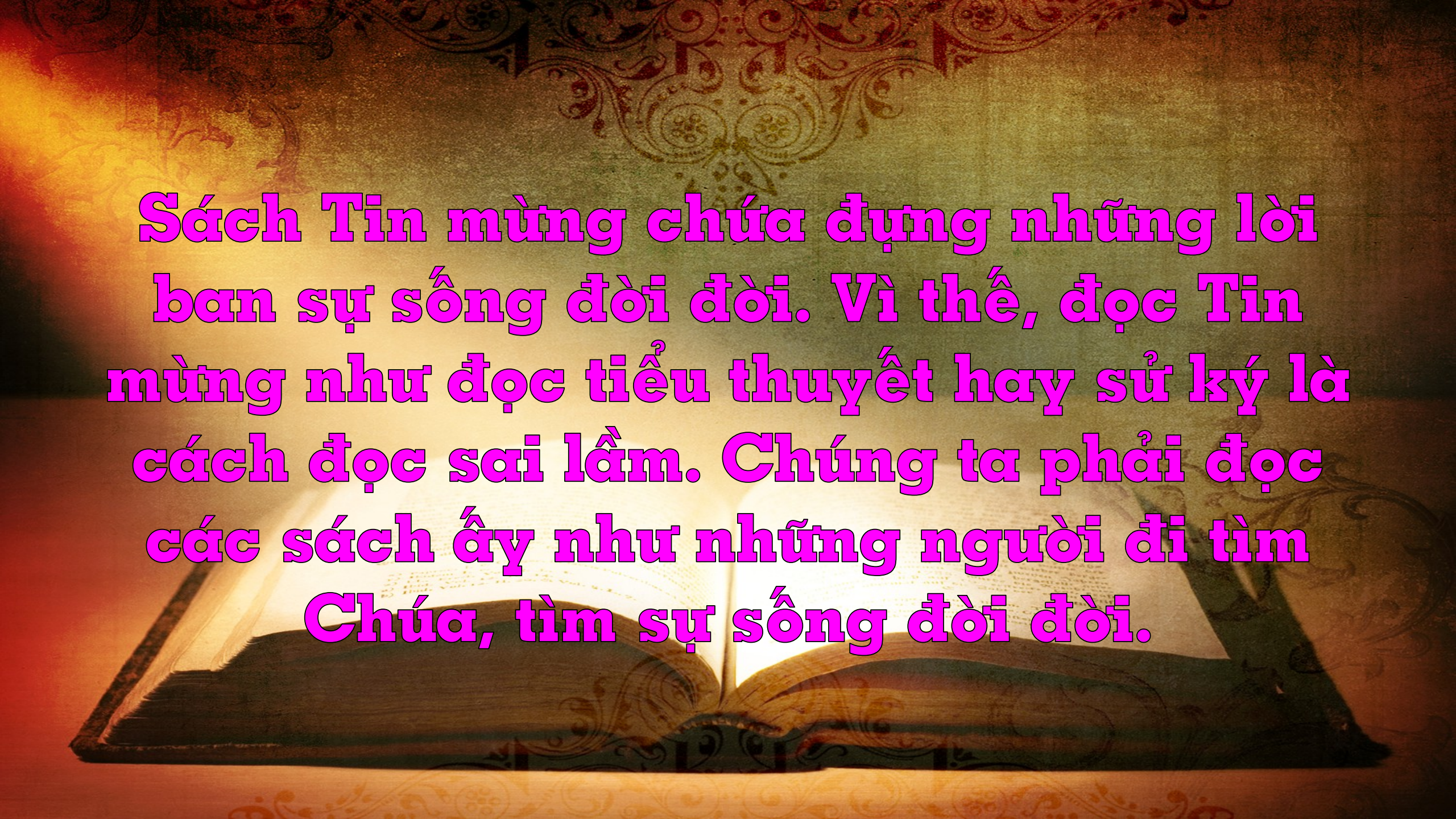
- 
- Cuộc sống tin tưởng và hy vọng vào sự sống đời sau.
 - Cuộc sống thấm đượm tình bác ái yêu thương : "Ở điểm này, mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy: là anh em có lòng yêu thương nhau" (Ga 13,35).



4. Gioan.

Gioan viết Tin mừng không nhằm ghi lại tiểu sử của Chúa Giêsu mà nhằm kêu gọi chúng ta tin nhận Ngài để chúng ta có được sự sống đời đời.



An open book with a decorative background. The background features a warm, golden-brown color with intricate, swirling patterns in a darker shade. The book is open, showing its pages and spine. The text is overlaid on the image in a bold, purple font with a black outline.

**Sách Tin mừng chứa đựng những lời
ban sự sống đời đời. Vì thế, đọc Tin
mừng như đọc tiểu thuyết hay sử ký là
cách đọc sai lầm. Chúng ta phải đọc
các sách ấy như những người đi tìm
Chúa, tìm sự sống đời đời.**

**Tôi có ý thức được tầm quan trọng
của Thánh Kinh chưa? Tôi có
nhiệt tâm đọc và tìm hiểu về Chúa
để mỗi ngày hiểu biết và gắn bó
mật thiết với Ngài không?**

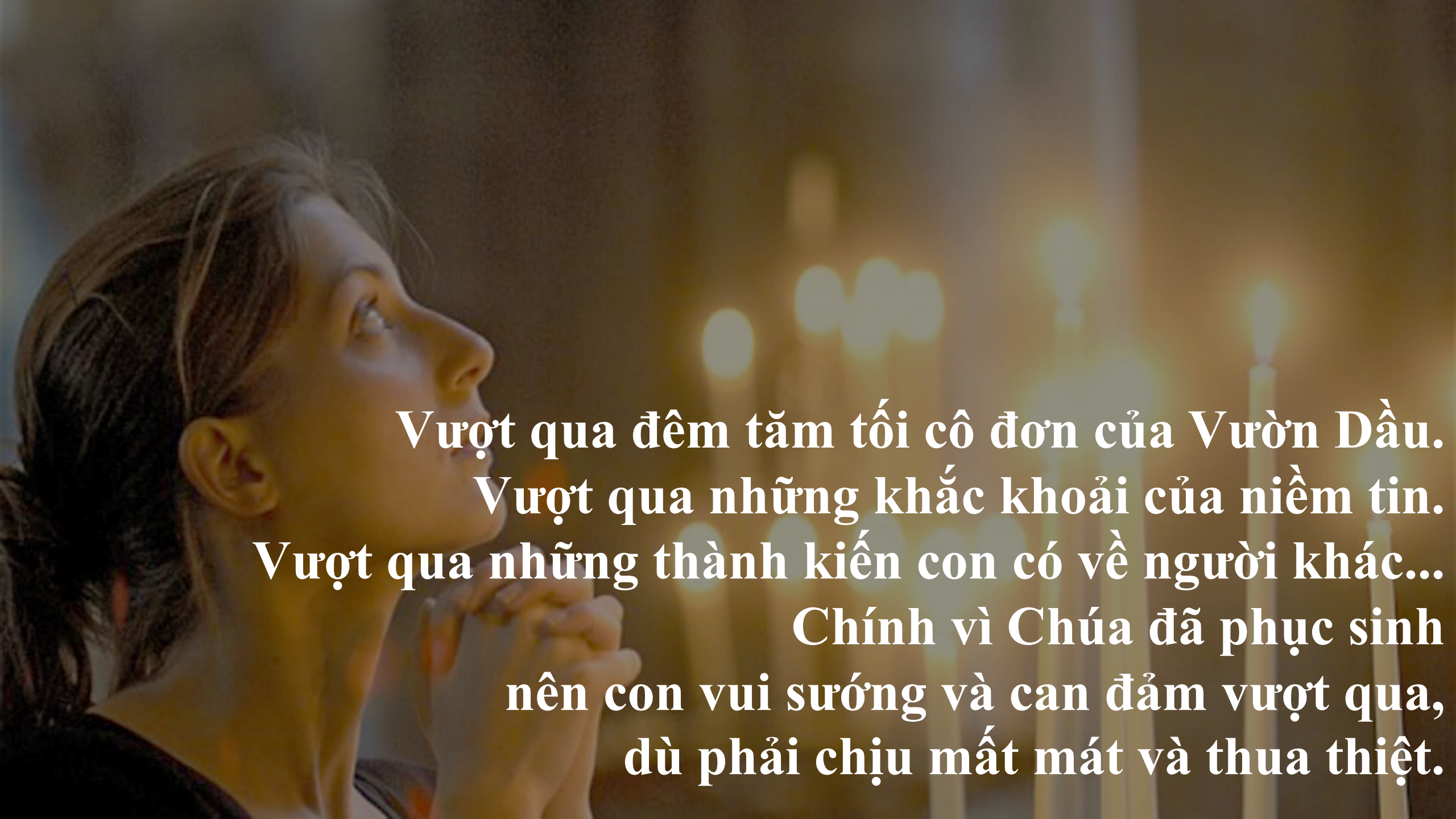
**Lord, hear
my voice**

**CẦU NGUYỆN
KẾT THÚC**



A close-up photograph of a hand resting on an open Bible. The Bible is open to a page with text in Afrikaans. To the left of the Bible, a single lit candle provides a warm, golden light. The background is dark, making the light from the candle and the text on the Bible stand out. The overall mood is contemplative and spiritual.

Lạy Chúa Giêsu phục sinh,
Chúa đã sống đến cùng cuộc Vượt qua
của Chúa,
xin cho con biết sống cuộc Vượt qua
mỗi ngày của con,
Vượt qua sự nhỏ mọn và ích kỷ.
Vượt qua những đam mê đang kéo ghì
con xuống.
Vượt qua nỗi sợ khổ đau và nhục nhã.



**Vượt qua đêm tăm tối cô đơn của Vườn Dầu.
Vượt qua những khắc khoải của niềm tin.
Vượt qua những thành kiến con có về người khác...
Chính vì Chúa đã phục sinh
nên con vui sống và can đảm vượt qua,
dù phải chịu mất mát và thua thiệt.**



Ước gì con biết noi gương Chúa phục sinh
gieo rắc khắp nơi bình an và hy vọng, tin
tưởng và niềm vui.
Ước gì ai gặp con cũng gặp thấy sự sống
mãnh liệt của Chúa.